

Quách-Tĩnh vốn thật thà, có ngờ đâu rằng «cửu âm chân kinh» là pho sách gồm hết các tông cương của ngành võ thuật khắp thiên hạ. Khi Vương-trùng-Dương giáo chủ Toàn-Chân sáng chế ra thế trận này, lúc ấy «cửu âm chân kinh» chưa ra đời.

Nhưng, các kinh, các sách, khác, biến, hóa, kỳ, đặc, ảo, diệu của nó, do vị tổ sư Chương-giáo họ Vương, đã quy tụ không khác gì nghệ thuật của cuốn «cửu âm chân kinh» cho mấy.

Quách-Tĩnh có được nhiều may hơn đời, không những đã học lâu được «cửu âm chân kinh» mà còn được chứng kiến một ít võ thuật cao siêu của Hồng-thất-Công, Hoàng-dược-Sư và Âu-dương-Phong nữa. Nay lại thưởng thức cái tinh vi của phái Toàn-Chân làm sao chàng không mở mang trí óc,

Hoàn cảnh may mắn đó đã khiến nhiên đưa chú bé «Trâu nước» lên bậc «Đại sư thượng đẳng» võ công rồi.

Thầy-Sát Mai-siêu-Phong bị bức vào thế tay chân bấn loạn, thì bày đạo sĩ Toàn-Chân theo sự chỉ huy của Mã-Ngọc, giảm bớt sức công hãm. Tuy nhiên, như thế không có nghĩa là buông lỏng để tha bằng Thầy-Sát.

Thật ra, Mai-siêu-Phong từ thuở bước vào nghiệp võ, cho đến lúc bỏ thầy lìa đạo, theo Trần-huyền-Phong tung hoành ngang dọc khắp nơi, chưa lúc nào bị khốn ở trong một thế trận lạ lùng, như vậy. Bà ta muốn đánh cũng không được, muốn thối cũng chẳng xong, muốn bỏ trốn cũng chẳng còn đường.

Chợt nghe trước cửa điếm có tiếng la lớn:

— Dược-huynh! Anh ra tay trước hay là để tiêu đệ tạm thay anh, thử chút chơi?

Quách-Tĩnh giật mình, vì tiếng nói như lệnh võ đó đúng là giọng của Tây-Độc Âu-dương-Phong.

Không hiểu Tây-Độc đến đây tự lúc nào, mà ông ta lại cất tiếng hỏi Dược huynh, thì Quách-Tĩnh đoán biết có Hoàng-dược-Sư nữa.

Bây vị đạo sĩ Toàn-Chân đang mãi lo vây khốn Thầy-Sát, chợt nghe tiếng lạ, cả bọn đều ngạc nhiên, vì tiếng nói đó hàm chứa một sức nội công đặc dị.

Ai nấy đều đứng tay, ngẩng mặt nhìn ra cửa điếm.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI HAI

Hoàng-dược-Sư vào trận «Thiên-cang bắc-dầu»
đại chiến với Thất-tử Toàn-chân.

Quách-Tĩnh từ từ ngồi về chỗ cũ, đưa mắt theo dõi thế trận bên ngoài. Lúc này Quách-Tĩnh đã thuộc được hết các phép vận dụng biến pháp của thế «Thiên-cang bắc-dầu», kể cả bảy vị đạo trưởng sắp đánh ngón gì là chàng đã dự đoán trước rồi.

Trước cửa đã sừng sững hai cái bóng người, một trắng một xanh, vai sát vai, như họ đang đứng xem hát trò.

Biết là hai tay cao thủ, Mã-Ngọc phất tay áo một cái, tức thì cả bọn đứng lên một loạt.

Hoàng-dược-Sur cất tiếng hướng vào Tây-Độc nói :

— A-hay! Bày đũa «sầu bọ» này cày đồng hiệp đáp đũa học trò tôi! Vạy Âu-Dương lão huynh! Tôi muốn cho chúng một bài học có mang tiếng với đời là bất bại trẻ hay không?

Tây-Độc cười lớn, đáp :

— Bởi chúng hỗn hào với Dược-huynh trước, nếu Dược-huynh không tát cho mỗi đũa vài bạt tai thì chúng đâu rõ được oai hùm võ thuật nghiêng trời đổ nước của vị chúa đảo Đào-Hoa? Ha... ha...

Trong bảy vị đạo sĩ Toàn-Chân chỉ có Vương-xứ-Nhất trước đây được theo Vương-trùng-Dương lên đỉnh hoa sơn dự kiến cuộc so tài, tranh đoạt «cửu âm chân kinh», nên đã được chiếm ngưỡng dung nhan và tài nghệ của hai vị Quái kiệt Đông-Tà, Tây-Độc. Mà nay lại thấy Đông-Tà, Tây-Độc xuất hiện cùng một lúc với nhau ở đây ông ta biết chuyện chẳng lành. Nhưng con người lịch sự, buộc phải thủ lễ đối với các vị Tiên-Bối.

Vương-xứ-Nhất toan tiến đến vài chào thì đã nghe gió lộng, và loang loang một vết như chớp.

Xứ-Nhất biết chuyện, vội đưa tay lên đỡ, nhưng không còn kịp nữa, chỉ nghe «bách» một tiếng, Xứ-Nhất đã bị Dược-Sur tát vào mặt, đôi mắt này đom đóm, đầu mình lảo đảo muốn té.

Khuru-xứ-Cơ kinh hồn, la lớn :

— Mau về chỗ cũ.

Tiếng la chưa dứt thì đã nghe «bốp, bốp, bốp, bốp» bốn tiếng liên nhau như pháo, cả Đàm, Lưu, Hách và Tôn đều bị mỗi người một cái tát xiềng xiềng.

Hoàng-dược-Sur tát nhanh và mạnh quá sức, khiến bốn vị đạo sĩ không ai đỡ nổi, chỉ thấy trước mặt xanh đỏ tím vàng đảo lộn màu sắc.

Riêng Khuru-xứ-Cơ thấy vết xanh lóc đến, lập tức chìa luôn hai tay ra đỡ, nhưng vì tay Hoàng-dược-Sur quá lạnh và mạnh, làm cho Khuru-xứ-Cơ không còn biết đường nào đỡ nữa. Ông ta chịu đau, liền mang phất mạnh tay áo, đánh trả vào Hoàng-dược-Sur một nhát.

Khuru-xứ-Cơ võ công đứng đầu trong bảy vị đạo sĩ Toàn-Chân, cho nên khi gọi là «liều» nhưng thực ra cũng có sức mạnh phi thường, và rất chính xác. Dược-Sur vì quá khinh địch, nên bị một đòn vào ngực đau nhói. Ông ta vội vận nội công lên đỡ vết thương, đồng thời quặp tay trái túm lấy Khuru-xứ-Cơ, lôi đến trước mặt, toan móc lấy hai mắt.

Khuru-xứ-Cơ giật mình rụt mạnh một cái, tay áo bị đứt lia ra. May thay đằng sau Mã-Ngọc và Vương-xứ-Nhất kịp thời đánh xia hai bàn tay đến một lượt.

Dược-Sur thấy việc móc mắt Xứ-Cơ không xong, vì bị hải địch thủ tập kích sau ót, nên vội buông Xứ-Cơ ra, nhảy lên phía trước để tránh, đồng thời dùng chân đá thốc vào đất Hách-dại-Thông một cái cực mạnh. Hách-dại-Thông bị cái đá bất thần ấy lăn lộn ba bốn vòng liền rồi mới cất mình dậy được.

Lúc này ở trong mặt thất, Quách-Tĩnh đã trả lại lễ kính cho Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung thấy cha mình triển thân oai danh đập bảy vị đạo sĩ Toàn-Chân chàng khác nào đánh bảy đũa con nít, lấy làm thú vị. Nếu Hoàng-Dung không còn bận thêm hai tiếng đồng hồ luyện công cho Quách-Tĩnh thì chắc có lẽ lúc này nàng đã phá cửa chạy ra ôm lấy cha nàng.

Chợt nghe Tây-Độc, con người nham hiểm độc ác đó, đứng đằng sau Dược-Sur cười hồ hồ, nói.

— Hay quá! Hay quá! Tên Vương-trùng-Dương giáo chủ thụ nạp một số đệ tử «lông xồm» bữa nay gặp một trận vài đái trong quần! Ôi! Thú vị quá! He... he!

Khuru-xứ-Cơ từ ngày học nghệ thành tài xuống núi, vác gươm đạo khắp giang hồ, thân trải hàng trăm trận đánh, chưa có một lần nào ném mũi nhục nhã như hôm nay. Nhất là hôm nay có đủ mặt bảy anh em, nên ông ta bốc giận, mặt đỏ như than lửa, quai mồm hét :

— Vào trận giữ nguyên vị trí, mau lên anh em!

Nhưng bị Hoàng-dược-Sur hết nhảy sang đông lại biến sang tây, hai tay loang loang như hai luồng điện, một lúc hạ liền bảy ngón «cút thủ» làm cho bảy vị đạo sĩ té nghiêng té ngửa, không sao tập hợp được để dàn lấy trận «Thiên cang bác đầu».

Bỗng nghe hai tiếng « cạch cạch » thì ra hai thanh trường kiếm đặt sau lưng Mĩ-Ngọc và Đàm-xứ-Đoan, chẳng biết Dược-Sư nhón lấy từ lúc nào, bẻ gãy làm bốn đoạn, vút vào xô vách.

Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất biết thế, lâm nguy, vội hề nhau rút kiếm một lượt, múa veo veo, nhất tề xông đến vừa đâm vừa chém Dược-Sư chẳng khác nào hai con giao long cuốn nước.

Kiểm pháp của phái Toàn-Chân là môn gia truyền cực kỳ tinh diệu, nên các đạo sĩ Toàn-Chân ai ai cũng đeo kiếm sau lưng. Tuy nhiên, họ ít khi dùng, mà lúc đã dùng thì phải là những lúc cực kỳ nguy hiểm. Đại khái như Khuru-xứ-Cơ ngày xưa một mình phải đấu với Giang-nam Thất-quái ở chùa Pháp-hoa, đến lúc không còn phương kế xoay trở mới phải dùng kiếm. Còn nay trước Hoàng-dược-Sư là một kẻ tuyệt đỉnh võ công, coi Thất-tử Toàn-Chân như trẻ nít, chớ nên họ đã dùng kiếm tự vệ.

Hai cây trường kiếm của Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất đều sử dụng trong thế liên hoàn, bởi vậy sức lanh lẹ và hào hùng không sao kể hết, quả thật tiếng đồn không sai, và cũng không hề danh đệ tử của môn phái Toàn-Chân, mà khách giang hồ đã tặng cho danh hiệu « Kiếm tiên hiệp khách ».

Ngay như Hoàng-dược-Sư đấu trận với ai, trừ Hồng-thất-Công và Âu-dương-Phong, ông ta đều coi người đời như cỏ rác. Thế mà nhìn thấy hai lưỡi kiếm của Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất, Hoàng-dược-Sư cũng phải nề nang, không dám khinh thường, sơ hở. Tuy là múa tay đã kịch, song đầu óc còn phải suy nghĩ thiệt hơn.

Hoàng-dược-Sư trở tài, dùng hai tay không đánh đờ hai thanh trường kiếm được sáu hiệp, thì Mĩ-Ngọc lợi dụng được phút sơ hở nhảy vào phương vị « Thiên xu » múa tay ra đánh, yểm hộ cho các vị sau.

Tiếp đến Đàm-xứ-Đoan, và các vị khác cũng đều lần lượt ổn định phương vị tạo thành hình Bắc Đẩu, và ngồi cả xuống đất như bày pho tượng.

« Thiên cang bắc đẩu » sau khi đã bày thành hình thì cực diện chiến đấu tự nhiên đổi khác. Hoàng-dược-Sư không còn dám thao túng, khinh miệt bảy vị Toàn-Chân nữa.

Hai ngôi sao chính « Thiên xu » và « Ngọc hành » đương đầu chống địch, giữ các mặt trước, hai bên nách sao « Thiên kỳ » và

« Khái dương » xuất tay đánh nghiêng, xia vào hai bên nách Dược-Sư, mặt sau « Dao quang » và « Thiên tuyến » đánh ngược trở lại. Nghĩa là Đông-Tà lúc này hoàn toàn bị vây vào trong « Thiên cang Bắc đẩu » trận, của phái Toàn-Chân.

Hoàng-dược-Sư không dám chậm trễ, vội xuất bốn ngón uy dũng tuyệt luân, đánh liên veo veo bốn mặt, mới đỡ được bốn sức gió tay cực ác của bốn đạo sĩ.

Đoạn Dược-Sư cười lên hồ hốt, quay lại nói với Âu-dương-Phong.

— Âu-Dương lão huynh! Không ngờ anh Vương-trùng-Dương còn lưu lại cho bọn trẻ được ngón này. Thật quá hiếm!

Hoàng-dược-Sư miệng gọi, coi như không người trước mặt, song tay chân vẫn luôn luôn múa đờ, và cảm thấy thế trận biến đổi khác với ban đầu nhiều lắm, vì mỗi đạo sĩ múa tay đều phát ra một tâm chưởng lực rất uy dũng, chứa đựng một tiềm tàng rất thâm hậu.

Bất đầu thấy kinh sợ, và giận dữ, Hoàng-dược-Sư vội xức thế « Lạc anh pháp » cứ lần cứ nhảy loang loang bên trong « Thiên cang Bắc đẩu trận ».

Lúc này thân hình chứa đảo Đào-Hoa lẹ như gió thoảng, hai tay múa đờ như hai luồng chớp, thật cực kỳ ảo diệu, khiến cho Hoàng-Dung ngồi trong mặt thất nhòm thấy buộc miệng kêu thảm:

— A! Thân phụ dạy « Lạc anh chưởng » cho ta, ta cứ yên trí chỉ có năm hư một thật, hay đến bảy hư một thật là cùng. Không ngờ gặp lúc kịch đấu, thân phụ ta đã đem dùng đến chín hư, mười hư, biến hóa kỳ ảo, lạ thật.

Phen này đánh nhau quá ác và cũng quá say, so với trận trước đối với Mai-sieu-Phong, khác hẳn một trời một vực. Không những chỉ có Hoàng-dược-Sư đứng trong trận thờ đốc, mà Âu-dương-Phong đứng bên ngoài trông thấy thế trận cũng phát sợ run người.

Chợt nghe một tiếng kêu « ôi » rồi tiếp theo một tiếng ngã « huých ». Đoán-chí-Bình đồ đệ của Xứ-Cơ còn non kém, thấy Hoàng-dược-Sư chân đá tay đấm, thân hình tung tăng vun vút, làm cho Chí-Bình mặt hoa đầu chóng, chân đứng không vững, hần có cảm giác như trăm ngàn Hoàng-dược-Sư mặc áo xanh, đang chập chờn trước mặt.

Trong lúc hỗn độn loạn thân thì bị Hoàng-dược-Sư, đung một cái, té lăn ra đất, chết lịm.

Toàn-Chân Thất-tử cố giữ nguyên vị, ra sức đánh Được-Sur, ai nấy đều nhận rằng, chỉ một phút sơ ý của một người, thì cả bảy anh em sẽ không toàn mạng, mà đến cả giáo phái Toàn-chân cũng mai một. Trái lại, Hoàng-dược-Sur cũng lo như họ, vì ông tay mắc vào cạm bẫy, muốn thắng không được, muốn bại cũng không xong, vô tình hai bên đã gây cho mình một thế «cố cớ» không còn mong bước xuống được nữa, đành cứ phải nỗ lực ra đánh.

Hoàng-dược-Sur từ thuở nhất sinh nay mới bị lâm vào thế trặc «Bác đầu thiên cang» của các đạo sĩ Toàn-chân, làm cho ông ta phải tuông một lúc mười ba môn võ kỹ công độc đáo nhất mới giữ được thế quân bình.

Hai bên đánh nhau cho đến lúc gà trong thôn thì nhau gây sáng. Ánh bình minh bắt đầu lộ dạng, xuyên qua các cửa song, thế mà chiến cuộc vẫn chưa biết bên nào thắng bại.

Lúc này đã đúng vào lúc Quách-Tĩnh luyện công trị thương ở mặt thất đủ bảy ngày đêm. Mặc dầu chỉ cách nhau một bức tường, bên ngoài hai bên đánh nhau như muốn long trời lở đất, bên trong Quách-Tĩnh vẫn giữ được an thân, luyện công cho đến phút chót. Chàng lảng người, vận công khắp nội thể, vận lên «nhiệt hỏa» chuyển sang «thần bộ» thậm qua hai mươi bốn đốt xương sống, bỏ ngược lên «Thiên trụ» «Ngọc chân» và lên đến tước đầu, chạy thẳng vào «Nê-hoàn-cung». Đó là về mặt đàn sau người.

Quách-Tĩnh lại ngừng thở, để cho nhiệt hỏa đọng vào cung «Nê hoàn» một khắc, rồi cong lưỡi, ngậm chặt hàm răng, đưa nhiệt hỏa ở cung «Nê-hoàn» thấm qua các bộ, chiếu đúng theo thứ tự các huyết đạo từ trên đỉnh trán trở xuống.

Nhiệt hỏa lại bắt đầu từ trán trở xuống «Thước khâu» «Tràng-lâu» rồi qua «Giáng-cung» «Hoàng-đỉnh» «Khí-huyết» khoan thai trở vào «đơn-diễn» Đó là thuộc về phía trước người.

Nói tóm lại, Quách-Tĩnh nhờ theo cách dạy luyện thương trong «cửu âm chân kinh», không những đã khỏi vết thương, mà còn vận được nhiệt hỏa chu lưu thứ tự chuyển dịch, cơ thể đến độ điều khiển theo ý muốn.

Hoàng-Dung thấy Quách-Tĩnh mặt mũi hồng hào, khí lực sung mãn, lấy làm sung-sướng. Nàng nói cho Quách-Tĩnh biết là thân sắc chàng còn tốt tươi hơn trước khi chưa bị thương gấp bội.

Quách-Tĩnh thoát nạn cũng mừng vui không kém.

Hoàng-Dung vội dõm ra cửa sổ xem trận đấu diễn biến đến mức nào. Bỗng nàng giật mình. Vì thấy cha nàng từ từ bước trong kỳ trận, chân dậm đúng vào phương vị «Bác quái» tay đưa ra từng cái đánh thực chặm. Ngón này nếu Hoàng-dược-Sur không đến lúc nguy hiểm chẳng hạn giờ dậm đúng.

Hoàng-Dung hiểu như vậy, nên khi thấy cha nàng đem võ công thượng thượng ra chống với bảy vị đạo sĩ, nàng quá sức sợ hãi.

Thật vậy, Hoàng-Dung lo lắng không phải là làm. Vì đúng là lúc hai bên đang cố sức sống chết để phân thắng phụ.

Bảy vị Toàn-chân đã tung hết sức ra đánh Được-Sur, họ đã gào thét gọi nhau rầm rộ, đến đợt bảy chiếc đầu đạo-sĩ đều bốc khói lên ngun ngút. Toàn thân họ mồ hôi đầm ướt. Họ vận dụng đến sức lực cuối cùng, và vất vả hơn mười lần đánh với Mai-siêu-Phong lúc này.

Tây-độc Âu-dương-Phong chấp tay sau đít, ngấp nghé xem trận, nhận thấy «Bác đầu thiên cang» của phái Toàn-chân quá nguy hiểm bội phần. Coi qua cử tướng là một trò đùa, vì bảy đạo sĩ ngồi phetch dưới đất bằng tay không, tuyệt đối không quay ngang quay ngược, thế mà Hoàng-dược-Sur bị vây khốn đến đổi chân tay bấn loạn.

Mắt thấy Hoàng-dược-Sur nhảy lộn như con thú dữ trong bốn bức tường đồng, Tây-Độc lấy làm thích thú. Vì trong thâm tâm nhà «Độc» mong cho Được-Sur bị thương, vừa để chia rẽ hai phái Toàn-chân, Đông-Tà, vừa để kỳ luận-kiểm Hoa-Sơn gặp đến thiếu Hoàng-dược-Sur thì Tây-Độc sẽ bớt đi một tay đại cường địch ra tranh bá chủ.

Nhưng Âu-dương-Phong đã bị thất vọng, vì Hoàng-dược-Sur con người võ công chông chắt dầy mình, chưa hết đợt này đã tuông đợt khác liên miên không dứt, mặc dù ở vào thế bị vây. Còn bảy vị đạo sĩ Toàn-Chân tuy được lợi thế của kỳ trận «Bác đầu thiên cang» song thắng được Đông-Tà cũng là chuyện khó.

Lúc này chỉ có Tây-Độc rảnh rang, và con người «Độc» nhất trần gian đó lại hãy sanh một kẻ.

Vì hẳn nhìn thấy hai bên đánh nhau nếu tay cứa họ càng chặm bao nhiêu thì càng nhiều ác hiểm bấy nhiêu. Cứ để vậy độ nửa giờ thì cuộc đấu sẽ lảng xuống chung kết không thể chối cãi.

Trong lúc Hoàng-dược-Sur đang hướng vào Tôn-bát-Nhị và

Đàm-xứ-Đoan thọc tay đánh luôn hai cái, thì đã nghe Au-dương-Phong gọi lớn :

Được-huynh ! Tôi đến tiếp giúp anh !
Tiếng nói chưa dứt. Tây-Độc đã ngồi xồm xuống đất kêu một tiếng « ngoạp » rồi lập tức khà hơi đùn lại, hai tay nhắm vào đất Đàm-xứ-Đoan.

Nghĩa là nhà «Độc» đã xử tư thế «hãm mộ» một ngón sỏ trường tối lợi hại trên đời.

Đàm-xứ-Đoan giữa lúc đang vận toàn lực chống với Hoàng-dược-Sur, chợt thấy sau đất có trận cuồng phong, thế mạnh chẳng khác đi sơn đảo hải, thốc đến không chừng mình không kịp trở tay và cả bọn cũng không ai kịp cứu trợ.

Nghe « huych » một tiếng, Đàm-xứ-Đoan gục đầu xuống đất, ngã lộn mảy vòng, quật vào vách tường, mà hơi gió ấy còn cuộn ở trong lòng diêm, làm cho bàn ghế, mà rui gạch ngói ở bên trên đổ xuống, bay tung ra cả một vùng quanh xóm. Đó là may nhà «Độc» thấy đánh ăn chắc nên chỉ dùng có nửa kinh lực, nếu đã dùng nguyên sức thì có lẽ cả diêm cũng phải tan vỡ mất.

Được-Sur bản tâm không muốn gây hận sâu xa với bọn giáo phái Toàn-Chân, vì ông thấy chẳng những họ duy trì được tôn chỉ giáo đạo của Vương-trùng-Dương, mà họ lại còn có nhiều đạo đức đối với đời nữa. Thí dụ như việc họ tha chết cho Mai-siêu Phong vừa rồi là một trong các hành động nhân đức của họ. Hơn nữa, Vương-trùng-Dương lại là một nhân vật kiệt kiệt đáng kính, và đồng thời với ông, chẳng lẽ ông là bậc tiền bối mà đi bắt nạt bầy đứa con cháu của Vương-trùng-Dương hay sao. Bởi vậy, ông chỉ có định ý muốn đánh nhau cho chán, đợi cho bầy vị đạo sĩ Toàn-Chân kiệt sức rồi giải hòa.

Nghĩ được như thế, con người Hoàng-dược-Sur tuy là « tà » mà vẫn còn có lương tâm khác hẳn Tây-Độc.

Khí thấy Tây-Độc nhảy vào dòng Hàm-mô công đánh chết Đàm-xứ-Đoan, Hoàng-dược-Sur nổi giận, trở mặt nhìn Tây-Độc quát mắng :

— Ai khiến mày nhảy vào trận. Tao đâu có cần đến mày giúp đỡ ?

Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất vội đứng dậy vung kiếm, hai luồng hào quang sáng giới như hai con rồng cuộn đến, nhắm vào phía Hoàng-dược-Sur đánh chém.

Au-dương-Phong nghe Hoàng-dược-Sur quát mắng, nhe răng cười hề hề, đáp :

— Nếu mày không muốn tao giúp mày thì tao giúp bọn này đánh mày chớ sao ? Hề... hề...

Vừa nói, Tây-Độc lại chồm hai tay như con ếch biết đi, miệng « ngoạp » lên một tiếng chói ráy, rồi thuận hướng quay đầu về phía Hoàng-dược-Sur khà khà như chực vỡ mồi.

Vừa rồi, Tây-Độc cũng dùng «Hãm mộ công» đánh chết Đàm-xứ-Đoan, nhưng Tây-Độc chỉ dùng có nửa thành lực. Bây giờ đối với Hoàng-dược-Sur, Tây-Độc vận dụng toàn sinh lực từ lúc còn đề chồm đến nay, hề đánh một nhát phải giết cho được Hoàng-dược-Sur ngay tại chỗ. Nếu để Hoàng-dược-Sur mà thoát chết thì tai vạ chẳng nhỏ cho nhà «Độc» ngày sau.

Kế độc của Au-dương-Phong gồm có hai điểm chính :

Một là tìm cách giả vờ bên vực Hoàng-dược-Sur, cốt sao đánh chết một đạo sĩ trong phái Toàn-Chân, phá vỡ kỷ trận «Bác đầu thiên cang» trước đã. Hai là sẽ quay lại hòa với bọn Đạo sĩ Toàn-Chân giết chết Hoàng-dược-Sur ngay.

Lúc mà Hoàng-dược-Sur đã chết rồi còn lại sáu đạo sĩ Toàn-Chân không thể nào lập «Bác đầu thiên cang» được nữa, chừng đó Tây-Độc chỉ cần «ngoạp» một cái là chết cả lũ, lo gì !

Tây-Độc đã và đang thực hiện kế độc đó. Nhưng Hoàng-dược-Sur đâu có thể chết dễ như Au-dương-Phong tưởng.

Hoàng-dược-Sur đang lúc phải ra tay chống đỡ trong thế liên hoàn của các đạo sĩ Toàn-Chân, lại bị Au-dương-Phong dùng thế độc hòa đánh, ba mặt dồn một, Hoàng-dược-Sur đã có dự tính : Cái nguy hiểm nhất là chướng phong trong thế «Hãm mộ» của Au-dương-Phong. Tuy vậy, đánh bằng phong lực thì Hoàng-dược-Sur có thể vận dụng hết hơi mình ra đằng sau để hứng chịu. Bất quá nếu bị nội thương Hoàng-dược-Sur sẽ chữa sau, không đến nỗi chết.

Bởi vậy, Hoàng-dược-Sur vẫn thần nhiên vung tay đánh dồn các Toàn-Chân vào một mặt, đồng thời ngấm vận hơi ra sau lưng.

Au-dương-Phong đánh ra hai tay chồm vào sau lưng Được-Sur tuy mạnh tốt bực nhưng thế lại chậm, mắt hão thấy mưu độc đã thành, nên có vẻ mừng thầm.

Giữa lúc Hoàng-dược-Sur tẩu mạng đang lâm nguy, chia lưng chịu đòn, thì thoáng một cái, một bóng người từ bên ngoài nhảy

vào chân ngang trước lưng Hoàng-dược-Sư thay cho Hoàng-dược-Sư, chịu ngón đòn «Hàm-mô» của Âu-dương-Phong đang đánh.

Việc xảy ra như chớp nhoáng, ai nấy đều, giết mình, nhảy lùi ra sau một bước, ngưng đầu, mắt chòng chọc nhìn vào người mới nhảy vào đỡ đòn cho Dược-Sư. Thì ra đó là bà mù Thầy-Sát Mai-siêu-Phong.

Hoàng-dược-Sư quay lại, gườm mắt nhìn Tây-Độc, cười lên một tràng lanh lảnh, rồi cất tiếng khen chua chát :

— A ! Thằng già Tây-Độc ! Tiếng đồn quả không sai.

Âu-dương-Phong xuất thế «Hàm-mô-Công» có giết chết Hoàng-dược-Sư tại chỗ, không để Mai-siêu-Phong nhảy vào chịu chết thay thầy. Vì vậy Âu-dương-Phong tái mặt thốt ra :

— Tiếc quá ! Cơ hội ngàn năm một thuở.

Âu-dương-Phong thấy chuyện vỡ lẽ, lòng lo xa, nếu cứ ở đây lẽ Đông-Tà hợp sức với sáu vị đạo sĩ Toàn-chân đánh lại thì bỏ mạng, do đó; hân giả vờ khum khum lưng xuống, miệng «ngộp ngộp» như đang vận sức dùng «Hàm-mô-công» để tấn công cả bọn.

Bỗng hân lắc mình một cái, nhảy vọt ra cửa điếm một cái như một làn khói, miệng cười hồ hồ, tỏ vẻ đắc ý.

Nghĩa là Tây-Độc đã chọn một trong ba mươi sáu chức «đào tâu».

Mã-Ngọc cúi mình xuống ôm xác sư đệ Đàm-xứ-Đoan. Vừa mới thôi tay Mã-Ngọc đã sợ tái người, vì thấy da của Xứ-Đoan hơi lạnh; toàn thân mềm nhũng, một bên óc bị vỡ ra.

Xem kỹ thì Đàm-xứ-Đoan bị chưởng phong của «Hàm-mô» làm gãy cả xương sườn, xương sống một loạt.

Là một vị chưởng giáo Toàn-chân, nhìn thấy một sư đệ bị chết thảm, Mã-Ngọc không cảm nổi thương đau, hai dòng nước mắt chảy ràn rụa.

Khuru-xứ-Cơ nóng như lửa đốt, xúc kiếm nhảy ra cửa điếm theo Tây-Độc. Nhưng Khuru-xứ-Cơ vừa nhảy ra được mấy trượng đã thấy xa xa trước mặt có một giọng nói từ không trung vọng lại, chẳng khác khánh rè :

— Hoàng lão tà ! Ta có hảo ý giúp mi phá vỡ trận pháp quái gỡ của Vương-trùng-Dương. lại thay mi đánh chết một đứa đồ đệ bội phản sư môn. Vậy còn sáu đứa đạo sĩ «lông xòm» kia, mi thừa sức giết chúng nó. Chúng ta sẽ có ngày tái ngộ nhé ! Ha... Ha...

Tiếng nói ấy đúng là tiếng của Tây-Độc.

Hoàng-dược-Sư thấy Tây-Độc trước khi bỏ trốn đã sát hại Đàm-xứ-Đoan, giờ đây lại dám mở mồm khiêu khích để gây hờn sâu chia rẽ cho hai bên. Mục đích làm cho phái Toàn-chân chia rẽ thì thôi vào ông mà không thấy mưu thâm của Tây-Độc.

Tuy biết thế, song Hoàng-dược-Sư vốn là kẻ có nhiều tự phụ, tự ái, đầu thêm mở miệng phân trần phải trái với bọn Mã-Ngọc, chỉ «hự» một tiếng rồi quay lại cuối xuống ôm lấy xác của Thầy-sát Mai-siêu-Phong nâng lên.

Mai-siêu-Phong bị chưởng phong của thế «Hàm-mô» đánh trúng, cả miệng mũi vọt máu đỏ loét, mười phần không thể sống nổi.

Lúc này Hoàng-dược-Sư cảm thấy thương người đồ đệ vô cùng, và hối hận về chuyện cách đây một tháng ông đã bàn kim sát và đốt xương sống của Mai-siêu-Phong để cảnh cáo.

Nhưng than ôi ! Đợi lúc Đông-Tà thương đến thì Thầy-sát Mai-siêu-Phong đã tan xương nát thịt mất rồi !

Khuru-xứ-Cơ cứ theo hướng có tiếng thét của Âu-dương-Phong đuổi theo, nhưng chỉ được nửa dặm đường thì nhà «Độc» đã hiện đi đâu mất dạng.

Mã-Ngọc tuy thương xót Xứ-Đoan, nhưng lại sợ sư đệ Xứ-Cơ một mình đuổi theo Tây-Độc làm hại, nên vội chỏ miệng ra trước cửa điếm, vận dụng công lực, gào lên một tiếng rất lớn, chẳng khác sấm rền :

— Khuru-sư-đệ ! Hãy lập tức trở lại mau !

Khuru-xứ-Cơ đang hân học, đuổi theo hình bóng của Âu-dương-Phong, bỗng nghe tiếng Mã-Ngọc gọi, buột lòng phải quay gót trở về, mà cảm hơn trào lên đôi khế mắt, hai dòng lệ, rơm rớm đôi mi.

Vừa bước vào điếm, Khuru-xứ-Cơ đã trở tay vào mặt Hoàng-dược-Sư mắng :

— Giáo-phái Toàn-chân chúng ta có thù oán gì với ông mà trước đây ông đã sát hại Châu-bá-Thông sư thúc, nay lại hùa với Tây-Độc sát hại Đàm-sư-ca của ta nữa. Tại sao vậy ? Ông hãy nói cho ta nghe thử.

Hoàng-dược-Sư kinh ngạc, ngược mặt nhìn Khuru-xứ-Cơ hỏi lại :

Mi nói ai giết Châu-bá-Thông ?

Khuru-xứ-Cơ luôn miệng đáp :

— Dĩ thế mà ông chưa chịu chịu nhận còn dờ cho ai ?

Hoàng-dược-Sur « xi » lên một tiếng tỏ vẻ khinh bỉ, không đáp. Thực ra, Hoàng-dược-Sur khinh bỉ lời nói của Khuru-xú-Cơ cũng phải, vì Khuru-xú-Cơ đã nghe lầm mà lại tự phụ lời nói mình là đúng.

Hoàng-dược-Sur cùng Châu-bá-Thông và Âu-dương-Phong dùng sức chạy đua để tranh tài thắng phụ. Họ chạy đến hai trăm dặm, lanch quanh lẫn quanh, kết cuộc cũng chỉ bằng nhau, không kẻ thắng người bại. Tuy vậy, họ cũng vẫn cứ chạy miết không thôi.

Bất đồ, đang chạy nửa chừng ở hiệp nhì, Châu-bá-Thông sực nghĩ đến trách nhiệm mình là bảo vệ ông ăn mày họ Hồng, nấp trong cung vua sực trộm ném chim.

Hồng-thất-Công từ hôm đánh nhau trên mặt bể, bị Âu-dương-Phong dùng « Hàm mỗ công » thổi cho một đòn, bị nội thương, và mất hết võ công, nếu để một mình Hồng thất-Công nằm trong góc bể, là bị ngư lâm quân phác giặc được thì ông già họ Hồng tất nguy đến tánh mạng.

Nghĩ như thế, Châu-bá-Thông lấy làm lo lắng, chạy vượt lên đàng trước mấy bước rồi quát lớn :

— Đông-Tà, Tây-Độc ! Lão Ngươn-Đông có chút việc, không thể chạy đua với hai đứa bay nữa. Thời hạn dịp khác.

Đông-Tà Tây-Độc thừa hiểu tình khí của Bá-Thông, đã nói là làm, thích thì chạy chơi, không thích thì thôi, có trời cản cũng chẳng được, vì vậy cả hai cũng dừng chân hủy bỏ cuộc chơi đang giữa chừng hào hứng ấy.

Trước đây, lúc gặp Bá-Thông, Hoàng-dược-Sur muốn hỏi thăm tin tức Hoàng-Dung ra sao, song vì đang lỡ cuộc chẳng lẽ hỏi chuyện riêng, nhất là chuyện đó Hoàng-dược-Sur không muốn gởi ra trước mặt Tây-Độc.

Hoàng-dược-Sur dợt xong cuộc đua sẽ cùng Bá-Thông có đôi lời tâm sự, nhưng bất ngờ, giữa chừng Châu-bá-Thông bỏ chạy đi mất, thành thử Hoàng-dược-Sur chưa kịp hỏi đến.

Vì vậy, buộc lòng Hoàng-dược-Sur phải trở lại đã điểm để xem hai vợ chồng Lục-quán-Anh có còn nơi đây chăng.

Còn Âu-dương-Phong cũng lênh mênh theo Hoàng-dược-Sur, vì ông ta cũng muốn đến đã điểm để gặp bọn Hoàng-nhan-Liệt và đứa cháu Âu-Dương Công-tử đang bị thương nằm ở đó.

Hai người đến nơi thì không thấy người mình mong gặp mà lại thấy bọn Thất-tử Toàn Chân đang vây đánh Mai-siêu-Phong.

Hoàng-dược-Sur xem chán, đến khi thấy Mai-siêu-Phong bị khốn buộc phải ra tay để cứu nữ đồ, rồi sanh ra chuyện Tây-Độc nhào vô tác quái, gây thành thế trận đảo ngược, và đảo một hồ sâu chia rẽ giữa hai phái võ Đông-Tà và Toàn-Chân.



Lúc này Hoàng-dược-Sur thấy Khuru-xú-Cơ đi lầm mà lại quá tự tin lấy mình nên ông ta không thêm đáp, chỉ mỉm cười khinh bỉ.

Khuru-xú-Cơ thấy Hoàng-dược-Sur lặng thinh, mỉm cười như vậy càng bốc giận, hai mắt trợn ngược lên, quay lại hỏi ý kiến Mĩ-Ngọc.

Mĩ-Ngọc suy tính rất kỹ càng. Hoàng-dược-Sur không phải tay vừa, nếu tái đấu, bất lợi sẽ về phe mình. Bởi vì, đánh với Hoàng-dược-Sur phải vận dụng « Thiên cang bác đầu » mới chống nổi, mà nay một trong bảy người đã tử nạn thì còn ai thế vào chỗ ấy.

Mĩ-Ngọc lặng thinh không tỏ ý kiến gì. Buộc lòng Khuru-xú-Cơ phải đứng yên không dám khai chiến.

Tôn-bất-Nhị cúi xuống ôm xác Đàm-xú-Đoan khóc ngất, và có ý muốn xúi toan bọn liễu mạng với Hoàng-dược-Sur để báo đại cứu.

Hoàng-dược-Sur thừa hiểu, nhưng cứ chấp tay sau đít, vững bụng đứng giữa điểm mỉm miệng cười. Không phải Dược-Sur cười về cái chết của Đàm-xú-Đoan, mà ông ta cười về việc bọn Toàn chân bị làm như Tây-Độc. Sự thật, Dược-Sur thấy Xú-Đoan chết thảm như vậy ông ta cũng đau lòng lắm.

Đã sao, Đông-Tà cũng còn nhiều điểm để đời sự và phục hơn là phi nhò, nguyên rủa như Tây-Độc.

Chợt thấy Xú-Đoan từ từ hé mắt, trố lời sau cùng :

— Anh em ! Thời chào vĩnh biệt.
Cả bọn đạo trưởng đổ xô đến, quý xuống bên xác Xú-Đoan lẳng tằm hồn tưởng niệm đến kẻ sắp lìa trần,

Đàm-xú-Đoan liếc mắt nhìn qua sáu người một lượt, sắc mặt hiện lên những nét hiền hòa, thanh thản, và ngâm hai câu thơ trong tắc hơi tàn :

« Tinh giốc chưa phai mặt thế sự »
« Bình minh bóng ác rục trời động. »

Ngắm xong hai câu thơ thoát tục, Đàm-xử-Đoan mỉm một nụ cười, hờn về tiên giới.

Sáu vị đạo sĩ Toàn-chân và một đồ đệ cúi đầu mặc niệm, cầu chúc cho linh hồn Xứ-Đoan được tiêu diêu nơi miền tiên cảnh.

Câu niệm vừa xong, Mĩ-Ngọc «hự» lên một tiếng, xác xác Đàm-xử-Đoan lên vai bước ra cửa điếm.

Mặt trước, Thiết-cước-Tiên Vương-xử-Nhất tuốt kiếm mở đường, mặt sau Khuru-xử-Cơ và cả bọn đều lăm lăm vũ khí bảo vệ.

Khuru-xử-Cơ trước khi đi còn mỉm môi đưa mắt liếc vào Hoàng-dược-Sur một cái, như muốn muốn sống ăn tươi, ngủ vui không được lệnh Mĩ-Ngọc, phải đành rảo bước theo hội bọn, đưa xác Đàm-xử-Đoan về núi.

Còn lại một mình Hoàng-dược-Sur búi ngồi đứng trong dĩ điếm, đôi mắt ưu tư, nhìn vào xác nữ-đồ Mai-siêu-Phong. Ông rất hối hận vì đã vô cớ gây chuyện căm thù với giáo phái Toàn-chân. Thâm-tâm của ông là dùng vũ-công áp đảo để các đạo sĩ khiếp oai thì thôi, chẳng ngờ bị Âu-dương-Phong dùng mưu độc, gây mối thâm thù lại giết chết đũa nữ-đồ trung hậu của ông, thật đau đớn.

Mai-siêu-Phong chưa chết hẳn, hơi thở bà ta còn phều phào. Tuy nhiên không thể nào chống vợi từ thân được. Bất giác Hoàng-dược-Sur chạnh lòng nghĩ đến ân cứu trong mấy chục năm qua, trái bao tang thương hưng phế lòng con người sắt đá như Hoàng-dược-Sur cũng phải trôi lên một niềm chua xót.

Tả như Dược-Sur lại có tánh lạ, hề gặp cái gì bị thương vương vấn trong lòng là ông ta khóc rống lên, khóc như lúc vợ chết, khóc như gió gào mưa lũ, khóc đến đổi rung động đến mái ngói, làm cho Hoàng-Dung ngồi trong mặt thất cũng phải động lòng tuồng hai dòng lệ, ướt đầm hai gò má đương to.

Mai-siêu-Phong đến giờ tàn, thấy thầy cảm hoài như vậy cũng không an lòng, gương hết hơi tàn chỗi dậy, nhưng không sao dậy nổi, bà ta lăn lộn trên đất tung hai cánh tay lên, đập mạnh xuống nền điếm. Đất gạch tung tóe, và hai cánh tay Mai-siêu-Phong bị gãy lìa ra, chỉ còn tồn teng với chút thịt.

Hoàng-dược-Sur giật mình nhìn Mai-siêu-Phong như muốn hỏi ý kiến.

Mai-siêu-Phong cất giọng, nói lớn :

— Ân-sư ! Tháng trước nơi nhà Lục-thừa-Phong ở Quy-vân-

Trang, ân-sư có giao cho con ba việc thì hai việc đầu con chưa làm được, chỉ hoàn thành được việc thứ ba,

Hoàng-dược-Sur chợt nhớ đến chuyện ông ta buộc Mai-siêu-Phong trước kia, và bảo phải làm xong mới được về đảo rút kim tha tội.

Ba việc ấy là :

Thứ nhất : Tìm Khúc-linh-Phong và tìm hai đệ tử trốn bị cá gần về vụ Hắc-phong Song-Sát lấy trộm «Cửu âm chân kinh», hoặc tìm kẻ nối dòng của họ.

Thứ hai : Buộc Mai-siêu-Phong trước hạn hai năm phải tìm cho được «cửu âm chân kinh» quyền hạ trả lại cho ông.

Thứ ba : Loại bỏ những võ công đã luyện được trong «cửu âm chân kinh».

Nay Hoàng-dược-Sur thấy Mai-siêu-Phong đập nát hai tay, hiểu ngay là Mai-siêu-Phong thực hiện điều thứ ba, tức là đã hủy bỏ hai kiện võ công «Cửu âm bạch cốt trảo» và «Tối tâm chưởng» mà bà đã theo trong «cửu âm chân kinh» luyện thành.

Thấy thế, Hoàng-dược-Sur cực kỳ cao hứng, tỏ lời khen Mai-siêu-Phong :

— Được lắm ! Mi đã cải hối lỗi lầm, và giữ dạ kính hiếu với thầy, nay ta đặc ân tha hết lỗi lầm của mi, và xóa bỏ hai điều kiện mi chưa thực hiện được. Từ đây, ta công nhận mi là đũa đệ tử trung thành thứ hai của ta, nghe chưa ?

Mai-siêu-Phong từ ngày theo chồng bỏ đảo Đào-Hoa, đánh cắp «cửu âm chân kinh» ra đi, lúc nào cũng canh cánh bên lòng, lo sợ mình mang tiếng «bội phản sư môn» suốt đời không sao gột rửa được.

Thế mà đến nay, lúc sắp lìa đời lại được sư phụ ban khen nhận là kẻ trung hiếu, trong môn phái, khiến cho Mai-siêu-Phong không sao giấu nổi nét hân hoan ! Trước khi chết mà được tạ tội nguyên như vậy thì con người Thấy Sát cảm thấy như mình đã đầy đủ nhiệm vụ làm người. Bà ta gương hết sức tàn, bỏ tới vấp đầu xuống đất mấy cái, trán vỡ toét máu ra, cho đến lúc kiệt sức, tắt thở mà Thấy Sát còn nhòa «một» nụ cười trên đôi môi xám nhạt.

Hoàng-Dung ở trong mặt thất dòm ra, thấy mới mấy ngày mà bên ngoài xảy ra làm chuyện kinh thiên động địa, vui buồn

đuổi lối, lòng bồi hồi cầu mong cho cha nàng ở nán lại một lúc nữa chờ cho Quách-Tĩnh vận hơi tụ tập vào đan điền được sung mãn, nàng sẽ xô cửa nhày ra đón mừng thân phụ.

Bỗng thấy cha nàng đứng dậy, vát xác Mai-siêu-Phong lên vai, đối mặt phiến nảo nhìn ra cửa điếm.

Hoàng-Dung lăm lăm :

— Thân phụ muốn đem xác Mai-sư-ti về chôn nơi đảo Đào-Hoa sao ?

Nàng đang phân vân, chưa biết làm cách nào để lưu cha nàng ở lại, thì chợt ngoài cửa điếm có tiếng ngựa hí, và có tiếng Xoa-Cò nói oang oang :

— Phải, Phải ! Đây là Ngưu gia thôn, làng tôi, nhưng tôi không biết ai họ Quách hết.

Lại có tiếng người hỏi lớn :

— Nơi đây chỉ có mấy nóc nhà nghèo xơ xác, mà cô là chủ điếm, chẳng lẽ không thuộc hết người làng ? Họ Quách mấy đời nay ở Ngưu gia thôn sao cô chẳng biết ?

Hoàng-Dung ngạc nhiên nghĩ thầm :

— lạ thật ! Chỉ có chàng « trâu nước » họ Quách mà ai cũng đến đây hỏi thăm ! chẳng hiểu trong thiên hạ bây giờ này có gì quan trọng lắm sao ?

Tiếp đó, có nhiều tiếng huyền não, hình như một đám đông người, đang lao nhào đầy cửa điếm bước vào.

Hoàng-dược-Sư đang bồng xác Mai-siêu-Phong lên vai, thấy cảnh cửa mở bật, bất giác ông ta cau mày, lăm lăm :

— À ! Ra bọn chúng mày lại tìm đến tao để nạp mạng.

Bọn người bước vào điếm chính là Giang-nam Lục-quái.

Nguyên trước đây, Quách-Tĩnh gặp Hoàng-dược-Sư ở Quy-vân trang có hẹn một tháng sẽ ra đảo Đào-hoa chịu tội. Lúc đó, Giang-nam Lục-quái vì muốn bảo vệ cho đệ tử mình, nên cũng hẹn đến Đào-hoa phò hội.

Các vị sư phụ Quách-Tĩnh lại đến, đồ Quách-Tĩnh phải đợi họ đến rồi mới yết kiến Hoàng-dược-Sư. Chẳng ngờ Quách-Tĩnh theo Hoàng-Dung ra đảo trước kỳ hẹn, nay được Hồng-thất-Công giúp đỡ, tranh hôn với Âu-dương công-tử, rồi kẻ đó bị Hoàng-dược-Sư đuổi ra khỏi đảo, theo Hồng-thất-Công và Châu-bá-Thông vào đất liền. Thế mà bọn Giang-nam Lục-quái không hay biết gì cả.

Giang-nam Lục-quái thân trải tuyết sương, phiêu bạt hơn mười năm trời, nay mới về nhà chưa nghỉ được một tháng đã y hẹn tìm đến đảo Đào-hoa.

Đền nơi, mặc dù Lục-quái đi tìm nhiều mưu kế, nhưng cũng không sao tìm đến chỗ ở của Hoàng-dược-Sư chưa đảo. Bởi vì, Hoàng-dược-Sư xây cất, bố trí cả hòn đảo như một chiếc pháo đài không lối, theo thuật « Bất-trận » kiêm cả « ngũ hành » thì người phạm thật khó mà len lỏi vào được.

Lục-quái loanh hoanh mỗi nơi ven hải đảo suốt một buổi, may sao gặp được mấy người « Á-bộc » của Hoàng-dược-Sư. Bọn này tuy bị Hoàng-dược-Sư xẻo lưỡi chọt ; nhưng cũng có đũa biết chữ, vội viết xuống một cái khuyến bọn Lục-quái, chờ đợi đợi vào đảo mà nguy đến tính mạng. Chúng lại còn cho Lục-quái biết Đảo-chùa họ đi vắng, có lẽ tìm vào lục địa.

Lục-quái phải trở gót, chợt thấy con tiểu-hồng-mã của Quách-Tĩnh hi hoáy chạy đến mừng. Hàn-bưu-Câu liền bắt nó cưỡi.

Thế là bọn Lục-quái tiêu nghỉ xuống thuyền trở về Lục-địa.

Bước chân lên đất liền, Điều-thủ thư-sinh Chu-Thông tiễn đoàn Quách-Tĩnh & Ngưu-gia-Thôn, nên cứ nhắm hướng Giang-nam quê cũ tiễn phát.

Cách đây hai bữa, Lục-Quái về trú tại Chu-vương-miền, may sao gặp Lưu-xử-Huyền vị đệ-ngũ trong Thất-tử Toàn-chân cho biết rõ Khuru-xử-Cơ và Mã-Ngọc đang họp nhau ở Ngưu-gia-Thôn để đánh Hoàng-dược-Sư.

Lục-quái vốn có nhiều cảm tình với Thất-tử Toàn-chân, nên nghe nói, ai cũng rạo rức muốn đến giúp sức. Kha-trần-Ác hẹn hai ngày sau để về thăm nhà một chút, rồi sẽ kéo đến trợ chiến.

Nay đúng hẹn hai ngày, Kha-trần-Ác hướng dẫn nội bọn, đem theo con tiểu-hồng-mã đến trước đã điếm thì gặp cô gái lọ lem, nửa khôn nửa dại, nói quanh nói quẩn, nên họ mới đẩy cửa điếm xông vào để xem bọn Khuru-xử-Cơ còn đây chăng, và nhân tiện hỏi thăm Quách-Tĩnh một thế.

Vừa vào trong điếm, cả bọn đều kinh dị, vì nhìn thấy Hoàng-dược-Sư đang vác trên vai một xác chết, hai mắt trợn tròn, loang loang như hai chiếc đèn bầm, mà xác chết ấy là thầy-sát Mai-siêu-Phong, đệ-nhiếp của Đào-chùa.

Tuy trước cảnh hãi hùng, song Lục-quái không thấy thò mà nao núng. Chu-Thông thay mặt cả bọn dâng hàng mấy tiêng, sạch xoang bước đến trước mặt Hoàng-dược-Sư, nói :

— Kinh chào ngài, Hoàng đảo chúa, ngài vẫn mạnh giỏi đây chứ ?
Bọn tôi sáu người tuân lệnh của ngài, đúng hẹn đến qui hải đảo phó ước,
chẳng may lại bị chúa đảo bắt việc đi-vàng. Thế mà tại đây lại được yết
kiến tôn nhan, quả thật vạn hạnh.

Chu-Thông thao thao nói một hơi dài đúng theo lệ Giang-hồ bãi
khách của loại thượng lưu nhân vật.

Hoàng-được-Sur bị Linh-trí Thượng-Nhân đánh lừa, dính dính Hoàng
Dung đã chết, nên có tình kiến với bọn Giang-Nam Lục-quái, bản tâm
muốn giết hết những kẻ có liên quan đến Quách-Tĩnh mới tiêu hận. Đó
cũng là tánh độc dị của Đông-Tà đảo-chúa.

Nhưng ông tìm mãi không thấy Lục-quái đâu, nay bắt thấy Lục-quái
lại đem xác nấp vào miệng hùm, làm cho Dục-Sur mất dạ. Ông ta cúi
xuống nhìn xác Mai-siêu-Phong, hai tay gầy nát, lấy làm đau đớn, sự nghĩ
ra một cách để hành hạ Lục-quái.

Ông ta nghĩ thầm :

— À ! Giang-nam Lục-quái vốn là tử thù của Mai-siêu-Phong, mặc dù
đệ tử ta chết trước, nhưng là chết thay cho ta, vậy thì ta phải cho bản
tay chết của nó đánh cho bọn Lục-quái một trận, để vong hồn nó được
thỏa mãn dưới tuyến đài.

Nghĩ như vậy, Dục-Sur không thèm đáp lời Chu-Thông, mặc dù lời
Chu-Thông ngọt như mật rót vào tai.

Lạnh như chớp, Dục-Sur chuyển xác Mai-siêu-Phong vào tay phải,
còn tay trái ông cầm lấy tay gãy của Mai-siêu-Phong, lúc người một cái lệ
như chớp nhoáng, sấn đến trước mặt Hàn-bửu-Câu, quát mạnh vào vai
nghe một tiếng "bach"

Hàn-bửu-Câu tuy đã đề phòng trước, nhưng vì cái đánh quá lạ không
sao tránh kịp, bà vai của ông lún bị bản tay xương lạnh buốt của Mai-
siêu-Phong tát trúng.

Hoàng-được-Sur phờ phạc truyền võ công qua xác chết nên công lực sút
kém rất nhiều, thế mà cũng làm cho con người võ nghệ có hạn như Hàn-
bửu-Câu cảm thấy bà vai tê buốt không sao nhúc nhích nổi nữa.

Giang-Nam Lục-Quái thấy Hoàng-được-Sur trầm lặng, không nói lời
nào, mà lại dùng công lực tiên truyền qua xác chết Mai-siêu-Phong đánh
Hàn-bửu-Câu một nhát đùng người, bắt giặc ai này đều kinh sợ, và cho
là quái gỡ hết sức.

Lập tức Kha-trần-Ác bỏ lên một tiếng, cả Lục-quái đều rút binh khí
bày thành trận thế, vây Hoàng-được-Sur vào giữa.

Hàn-tiểu-Oanh hân hân bất, xung phong múa kiếm lao vào trước
mặt Hoàng-được-Sur như luồng gió lốc. Nàng thấy hai mắt Mai-siêu-Phong
chết đã lâu mà vẫn tròn tròn, tức rừ xuống cổ che khuất nửa mặt, máu rí
ra bẻ bẻ, thân thể tiêu tụy vô cùng.

Thế mà khi Hàn-tiểu-Oanh xông vào, lập tức cánh tay phải Mai-tiểu-
Phong vung lên, quật vào đầu nàng.

Nguyễn đồ-tà do Hoàng-được-Sur nâng tay Siêu-Phong, gián tiếp
truyền công-lực đập vào Hàn-tiểu-Oanh.

Hàn-tiểu-Oanh trước đây vốn sợ con người thấy sát, nay thấy thấy
sát đã chết, mà còn vung tay đánh mình, nên không khiếp không còn nữa,
kiếm nổi nữa.

Nam-hi-Nhân và Toàn-kim-Phát thấy vậy kẻ xách đòn gánh người múa
cân cân vịn sức đánh vào cánh tay của Mai-siêu-Phong đang chực bầu vào
đầu Tiểu-Oanh.

Chợt Hoàng-được-Sur gạt xác Mai-siêu-Phong một cái, làm cho cánh
tay Mai-siêu-Phong đang đánh hổng eo lại, đồng thời cánh tay trái của Mai-
siêu-Phong lại tung ra đập vào giữa lưng Tiểu-Oanh.

Tiểu-Oanh bị bản tay chết của Thầy-sát đập phải, tưởng như vỡ đập,
đau quá ngồi xếp xuống đất.

Hàn-bửu-Câu lật đặt lịch mình vào đông « Kim long chiếu » vận sức
bình sanh, quật từ mặt đất quật ngược lên, nhắm đập vào bụng Hoàng-
được-Sur.

Hoàng-được-Sur vẫn ôm Mai-siêu-Phong đưa tay trái đập xuống thật
nhanh ghim được đầu roi Kim long của ông lên họ Hàn đi chết xuống đất
Hàn-bửu-Câu cõ hết sức mình, hai tay cầm đốc roi giạt ngược lại, nhưng
tuyệt-nhiên không nhúc nhích.

Chợt nghe một tiếng vót, tay trái Mai-siêu-Phong chộp lại như nắm
cái vuốt chim ưng vó thẳng vào mặt Bửu-Câu với một thế cực ác, chẳng
khác nào lúc Mai-siêu-Phong còn sống đánh ngón « cừ-âm bạch-cốt-trào ».

Hàn-bửu-Câu là tay liễu lĩnh, mà cũng phải nghiêng hẳn, vội quặp lấy
đốc roi ôm vào bụng như ech vô mối, rồi lặn luôn mấy vòng như cái trống
thê mà mặt đã thấy rất rết, máu rướm ra, chảy xuống đó vai áo.

Cả Lục-quái rón rập chông đờ được ba hiệp, thì người nào cũng
mệt nhừ.

Nhưng như thế là may, vì Hoàng-được-Sur chỉ lấy tay chết Mai-
siêu-Phong báo thù Lục-quái giết chồng của nàng trước kia. Nếu không,
Dục-Sur đã ra tay thì chỉ ba hiệp thôi công đã giết trọn Lục-quái rồi.

Giang-nam Lục-quái tuy bản sự nội công giỏi, nhưng chỉ giỏi với những khi liệt dương thôi, làm sao chống nổi với vị Chúa đảo Đào-hoa, là bậc vi-nhân quái-khệt, nứt tiếng trên đời. Cái mà người đời khâm phục Lục-quái là: Trung, trịch, tiết, nghĩa, cứu khốn phổ nguy, chứ thực ra tài nghệ thì ngay như Trấn-huyền-Phong, đồ-đệ của Dược-Sư mà cũng còn thừa sức giết chết cả Lục-quái, trên đỉnh Hoa-sơn thuở nào.

Quách-Tĩnh ngồi trong mặt-thất dòm thấy sáu vị ẩn-sư có sức chống cự một cánh tay chết của Mai-siêu-Phong mà không nổi, tình thế quá hiểm nghèo, bắt giặc chàng nghĩ tới ơn sáu đường dục mà bùi ngùi thương xót.

Ơn đường dục cũng như nghĩa sinh thành, chẳng lẽ chàng thấy sáu vị ẩn sư sắp chết mà ngồi điềm nhiên cho được, mặc dù chàng biết nhiệt hỏa trong người chàng chưa vận được xuống đơn điện.

Chàng muốn nhảy ra, song sợ Hoàng-Dung cản trở, nên âm thầm ngấm vận hơi, chuyển sức vào một bàn tay, phối hiệp mười tám ngón võ «Giáng-Long» hợp với sức luyện công đã tiến bộ trong bảy ngày đêm vừa qua, đánh thẳng vào vách tường mặt thất.

Một tiếng «rầm» kinh khủng, tiếp theo những tiếng rền rác, cát bụi tung tóe. Nghĩa là Quách-Tĩnh chỉ dùng một cánh tay đánh gió mà đổ vỡ một cánh cửa sắt và cả bức tường bên mé bên!

Hoàng-Dung kinh sợ vô cùng, nhận thấy việc luyện công tuy đã đủ ngày giờ, nhưng hơi âm vận hành chưa được đầy đủ như trong «cửu-âm chân-kinh» đã dạy, thế mà Quách-Tĩnh đã nóng lòng đánh tận bức tường của mặt-thất, lại còn muốn bỏ cuộc, chạy ra ngoài. Hoàng-Dung sợ cho tánh-mạng của Quách-Tĩnh khổ toàn, nên cố dằn chàng ngồi xuống chỗ cũ, và quát lớn với giọng run run:

— Xin anh chớ có húc giận! Chỉ còn một chút nữa thôi! Khó quá! Bảy ngày bảy đêm mà anh còn nhân nhục được thay, huống hồ trong giây lát!

Quách-Tĩnh vừa đánh xong, cảm thấy hơi ấm ở đơn điện chạy ngược lên ngực, rõ ràng nhiệt hỏa bốc thẳng vào tim, chàng hơi sợ, theo lời Hoàng-Dung từ từ ngồi xuống nhấm nhẩn đôi mắt, ngấm vận hơi thở cho lắng xuống đơn điện trở lại.

Hoàng-dược-Sư đang vác xắc Mai-siêu-Phong, dồng cánh tay chết, đập đánh Lục-quái toi bời, chợt nghe hai tám cửa sắt và cả chiếc cũi sắt văng ra, bay bổng lên, đồng thời tường đá rầm rầm, cát gạch tung bay loạn xạ.

Hai bên đều giật mình, ngưng đầu, nhảy lùi lại một bước thủ thế, đưa mắt nhìn vào trong, thì thấy Quách-Tĩnh đang ngồi như pho-tượng còn Hoàng-Dung đang đôi điện, một tay áp chặt vào Quách-Tĩnh, một tay

ấn vào vai Quách-Tĩnh, tưởng như ghim lấy chàng không cho động đậy.

Hoàng-dược-Sư và cả bọn Lục-quái đều kinh ngạc.

Riêng Hoàng-dược-Sư thấy con còn sống, lòng như nở sáo, đầu óc miễn-mạn chẳng khác đang ở trong cơn mộng.

Ông ta đưa tay dụi mắt, quát hỏi:

— Bé Dung! Con còn sống đây sao?

Hoàng-Dung mặt tươi như hoa, một tay áp Quách-Tĩnh, một tay vẫy lên, nói:

— Cha ơi! Cha! Ai nói với cha là con đã chết hở cha?

Hoàng-dược-Sư nhìn qua cảnh tượng biết ngay con gái mình đang giúp «trâu nước» luyện công trị thương, nếu vội đặt xắc Mai-siêu-Phong lên ghè, nhẩy phốc đến cạnh Quách-Tĩnh, ngồi phịch xuống, tay run run vì cảm kích, áp vào tay kia của Quách-Tĩnh để giúp sức.

Nghĩa là, giờ đây Hoàng-dược-Sư thương con bao nhiêu thì càng mến Quách-Tĩnh bấy nhiêu.

Quách-Tĩnh sau khi đập vỡ bức tường và đánh bay cửa sắt, tuy được Hoàng-Dung kéo xuống, nhưng chỉ được một phút lình lình, rồi chàng cảm thấy nội tạng có nhiều hơi nóng bốc lên sáo rạc mà tim thì đập loạn xạ.

Nhưng sau khi Hoàng-dược-Sư áp tay vào, chỉ loảng, Quách-Tĩnh đã trở lại mức bình thường, mát mẻ, dễ chịu vô cùng.

Ấy bởi, Hoàng-dược-Sư nội công quá uyên thâm, cho nên sức đàn áp và bồi bổ quá mạnh, chỉ áp tay một phút nội lực đã chạy đều qua các đờm huyết của Quách-Tĩnh, làm cho Quách-Tĩnh khoan khoái lạ thường, không còn thấy đau đớn gì nữa, mà cường lực tăng gấp bội phần.

Quách-Tĩnh hớn hở đứng lên bái tạ Dược-Sư, rồi chạy ra bên ngoài đập đầu bái kiến sáu vị sư-phụ.

Trong đã điếm lúc này chia ra làm hai nhóm, một nhóm Quách-Tĩnh hân-hoan kể lại mọi việc với sáu vị ẩn-sư, một nhóm cha con Hoàng-Dung riu rít chuyện trò.

Nổi mừng vui cả hai bên như tràn ngập không gian.

Giang-nam Lục-quái nghe Quách-Tĩnh kể chuyện một lúc đã hết, nên lững tai nghe Hoàng-Dung cười nói với cha, bắt giặc, Lục-quái trước không ưa Hoàng-dược-Sư là vậy, thế mà nay cũng thấm phục Hoàng-Dung ngời ngời như lưu, giọng nàng lúc trầm, lúc bổng, lúc bi đát, diễn tả qua hiện trạng của mỗi hoàn-cảnh một cách rõ rệt, khiến người nghe ai cũng thích thú.

Lục-quái từ từ bu lại xung quanh cha con Dược-Sư để được nghe Hoàng-Dung trở tài hùng biện. Đôi bên dường như đã quên hết hận thù.

Quách-Tĩnh thấy Hoàng-Dung nói hay, tài khéo, chẳng cũng say sưa há mồm ngồi nghe, quên rằng chính mình là người chủ chốt trong câu chuyện, và đáng lẽ chẳng phải kể cho mọi người biết.

Hoàng-Dung thao thao bất tuyệt, kể hơn một giờ mà chưa hết và người nghe cũng cứ còn muốn nghe mãi.

Nhưng dù năng có tài hùng biện đến đâu thì câu chuyện cũng phải đến phút chốt. Nàng kể đến lúc cha nàng và Giang-nam Lục-quái gặp nhau thì nàng không nói nữa, như rằng cười ha hả, nói:

— Thôi thôi! Con chẳng nói nữa, vì chỗ này khó nói lắm! Một bên là cha nghĩa nặng, một bên là thầy của Tinh-huyền cũng chẳng phải khinh, biết bệnh nào bỏ đảng nào cho được?

Hoàng-dược-Sư nghe xong câu chuyện thấy mình có lỗi nặng đối với Lục-quái, nhưng cứ lơ đi, bảo Hoàng-Dung:

— Bây giờ ta phải tìm giết thằng Tây-Độc, vì nó đã đánh trộm ta, làm chết con thầy sát. Hai nữa phải giết thằng Linh-Trí Thượng-Nhân, vì nó đặt điều dối gạt ta, làm ta suýt hại mạng kẻ vô tội. Ba là thằng Cửu-thiên-Nhân, nó đã xảo trá âm mưu gây hấn giữa giáo phái Toàn-chân và ta, ta không thể dung thứ. Cuối cùng là thằng Dương Khang, nó đã cướp lấy cây "gậy lệnh" của con mà còn dám khoác lác. Vậy con có muốn theo ông đi xem ông xử tội chúng nó chăng?

Đặt lời, Hoàng-dược-Sư đưa mắt nhìn Lục-quái tỏ vẻ hải lòng vì Hoàng-dược-Sư thừa biết tội mình, nhưng ông ta là kẻ tự ái và rất kiêu ngạo, chẳng bao giờ chịu nhận lỗi với ai, nên chỉ buồm một lời trống rỗng:

— Từ đây ta phải bớt nóng mới được! Thiều chút nữa ta đã giết làm người tốt.

Hoàng-Dung khéo léo, muốn hai bên nói lại hòa-khí để làm vui Quách-Tĩnh, nếu nàng lợi dụng lúc cha nàng vui vẻ xen vào:

— Cha ơi! Giá cha tạ lỗi với sáu vị sư-phụ Giang-nam một chút thì phải. Cha hãy nghe theo con đi! Con không đại dẫu.

Hoàng-dược-Sư đôi mắt tròn xoe, gờm Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh rồi lẳng sang chuyện khác:

— Tao đi bắt thằng Tây-Độc bây giờ. Tinh con! Con có muốn theo ta thì đi cho vui.

Quách-Tĩnh chưa kịp mở mồm thì Hoàng-Dung đã reo lớn:

— A quín! Suýt quên mất! Cha ơi! Cha vào trong Hoàng-cung đón giùm sư-phụ con ra.

Quách-Tĩnh nghe Hoàng-dược-Sư gọi mình là con, và thấy Hoàng-Dung nhắc đến Hoàng sư-phụ, vội nghiêm chỉnh dãn trước Giang-nam Lục-quái kể lại câu chuyện ra đảo Đảo-hoa được Hoàng-dược-Sư hứa hôn, và được Hoàng thất-Công thu làm đồ đệ, xin sáu vị sư-phụ làm chủ, ban ăn cho cả hai việc.

Kha-trần-Ác đứng đầu Lục-quái, hoan hỉ nói:

— Con được như thế quả là công ơn Tạo hóa đã ban phúc đó. Được ngài Cửu chi Thần-cái thu làm đồ đệ, lại được Hoàng đảo-chúa nhận làm con rể, chúng ta quả thấy hài lòng vô cùng. Nhưng thấy có một chút e ngại về việc Thất-mộc-chân Thành cát Tu-lần ở xứ Mông-cổ.

Kha-trần-Ác vốn là loại người trọng chữ tlo, coi tin nghĩa như nói Thái-sơn. Xét thấy Quách-Tĩnh trước kia đã được Thành cát Tu-Hân phong làm Kim-đao phò-mã, mới mấy tuổi đầu đã được vị chúa Mông-cổ trọng như một khai quốc công thần, chuyện ấy đối với Giang-nam Lục-quái có liên quan trách nhiệm, thế mà giờ đây xảy ra chuyện mới, ông ta thực khó nghĩ, chẳng biết phải nên giải quyết thế nào cho vẹn đôi bên.

Chu-Thông phịch quẹt một cái, định lên tiếng đỡ lời vì anh cả, thì sấm một tiếng, cánh cửa diêm mờ toang, Xạ-cổ mặt mũi lem luốc, nhảy số vào trước Hoàng-Dung, tay cầm tờ giấy sắc vàng bện thành hình con khỉ, trao cho Hoàng-Dung, cười hề hề nói:

— Này em, em ăn dưa bầu hết chưa? Đây là con khỉ của lão già râu rậm, tay chân bóm xồm gởi biếu em đây.

Hoàng-Dung nhìn thấy con khỉ bằng giấy vàng biết ngay là của Lão Ngoan-Đổng gởi đến, vì chính hôm trước tay nàng đã mua con khỉ này cùng mấy chiếc mặt nạ đem về cho Châu-bá-Thông.

Nàng giết mình, tháo vội tờ giấy ra thì quả thấy bên trong, Châu-bá-Thông có viết mấy dòng chữ:

• Ông già ăn mày chạy đi đầu mất rồi, Lão Ngoan-Đổng tìm mãi chẳng thấy. Ta sợ trách nhiệm không tròn, nên không muốn tận mặt báo tin. Chứng nào ta tìm được Lão ăn mày ấy sẽ dẫn đến cho các em •

Hoàng-Dung đang vui bỗng xịu mặt, vỗ đùi nói :

— Chết cha ! Nguy quá ! Thấy tôi sao bị mất tích ?

— Đoạn nàng kể chuyện Hồng-thất.Công cho Hoàng-được-Sư và Giang-nam Lục-quái nghe.

Hoàng-được-Sư trầm lặng mà một lúc rồi nói :

— Lão-Ngoan-Đông tuy có tánh trào lộng nhưng võ nghệ tuyệt luân. Chỉ sợ Hồng Lão chết mất, chứ còn sống thì Ngoan-Đông phải tìm được, không hề chi. Nay việc cần nhất là chuyện "Khất-cải toàn-quốc" có chút hệ trọng.

Hoàng-Dung hỏi vợ :

— Thưa cha, cha dạy sao ? Về bang Khất.

Hoàng-được-Sư đáp :

— Hồng Lão Khôi hóa chọn con là bang chủ kẻ nghiệp, trao cả gậy lệnh cho con, chẳng may gậy ấy lọt vào tay Dương-Khang, mà Dương-Khang là đứa xảo-quyết, tất nó lợi dụng cây gậy đó gây sóng gió, đảo huyên cho Bang Khất-cải, gieo họa cho người lành. Vậy ta muốn hai con phải theo bắt nó, lấy lại cây gậy kéo thầy trò các con về nhà bị mang tiếng với đời không ít.

Lời bàn của Được-Sư làm cho Giang-nam Lục-quái rất hài lòng, luôn luôn gật đầu tán thưởng.

Hoàng-Dung nói :

— Cha dạy rất đúng! Dương-Khang là đứa độc ác, lừa bịp nhất đời, thế mà anh Tĩnh con cứ thật lòng đối xử với nó, nó đã to lòng phản phúc đâm anh Tĩnh một con dao. Vừa rồi, nó lại giết chết Âu-dương Công-tử là đứa thân thiết, theo hầu hạ nó lâu nay. Thật không còn độc ác nào bằng.

Quách-Tĩnh ngo ngoác, nói :

— Nhưng nó đã chạy mất ba bốn hôm rồi, chỉ sợ đuổi theo không kịp.

Ông lặn Hấn-bừu.Câu chỉ tay ra cửa cười hi hi, nói :

— Tĩnh con, chớ lo ! Con tiểu hồng mã ở đảo Đào-hoa, thấy đất nó về đây. Vậy con cứ dùng nó mà truy gian tặc.

Quách-Tĩnh mừng rỡ reo lên. Bên ngoài tiếng hí con tiểu hồng mã chồm chồm vang lên như đang chờ chủ.

Hoàng-được-Sư khoát tay ra lệnh :

— Bé Dung với anh Quách con cứ chung ngựa đuổi theo tên ác ôn đó cho gặp mới được. Đất nó sớm ngày nào tốt ngày ấy, cốt sao lấy lại được cây gậy mới an lòng.

Trong lúc mọi người đang nói chuyện thì Xạ-Cô liếc nhìn người này đến người khác, cười hi hi. Được-Sư thoáng thấy nét mặt cô nàng phẫn phất giống Khúc-linh-Phong, đệ-tử-của mình ngày xưa, nên nghĩ hoặc, hỏi lớn :

— Cháu tên gì ?

Xạ-cô liếc đầu, nhón một nụ cười, đáp :

— Tôi không biết tên.

Hoàng-Dung sực nhớ hòm châu ngọc còn để trong mặt-thất, quay lại nói với Hoàng-được-Sư :

— Cha ơi ! Cha theo con vào đây xem cái này.

Vừa nói, Hoàng-Dung vừa lôi tay Hoàng-được-Sư, gạt đồng gạch vỡ, bước vào mặt-thất.

Vừa bước vào, Hoàng-được-Sư nhận thấy lối bố trí kiểu cách hoàn toàn giống hệt theo nguyên tắc mình đọc đạo-sáng-chê. Ông ta hiểu ngay là đệ-tử-mình đã công phu tạo nên mặt-thất này.

Hoàng-Dung nói :

— Thưa cha ! Ở đây có chiếc hòm sắt này đựng nhiều báu vật không thể tả.

Hoàng-được-Sư không thêm để ý đến lời nói của Hoàng-Dung, vội nhảy lên góc tường phía tây nam, lấy tay ấn ấn mặt tường mấy cái, tức thì mấy hòn gạch dính thành một khối từ từ nhích qua một bên để lộ một cái hộc sâu tun hút.

Ông ta thọc cả cánh tay vào lỗ sâu ấy, nháy mắt đã lôi ra một cuộn giấy cỡ kỹ, bụi đồng đầy.

Ông cầm cuộn giấy trên tay, chân chưa kịp-châm đất, thì tay phải vỗ lên mặt tường một cái, mấy viên gạch ban nãy tự động khép kín. Ông nháy vợ vào giữa dĩ điền.

Hoàng-Dung lắc đầu le lưỡi, bước theo sau, nhìn thấy cuộn giấy bụi cát đồng đầy, ngã màu vàng nhạt, các góc bị rách xò ra nhiều chỗ, có lẽ để để quá lâu nên gần như mục nát.

Hoàng-được-Sư phải bụi mờ ra xem, trên mảnh giấy lớn có ghi mấy dòng chữ :

* Kính trình với vị Tôn-Sư chí kính là ngài Hoàng-lão đạo-chủ Đào-hoa.

Đệ-tử bắt tài lặn vào Hoàng-cung lấy được mấy bức "chữ vô" và đó "Sư-cổ" những toán quý đặng đn-sư, ngặt vì bị thị vệ trong cung vây đánh, đánh phải... / Đệ-tử chỉ có một đứa con gái...

Trên mảnh giấy có hai chỗ bị hoen ố, vì vật màu đã rỉ vào quá lâu, làm phai mờ nét mực.

Hoàng-Dung cảm thấy bùi-ngùi. Từ lúc còn bé, nàng đã phải gặp cảnh cha nàng chặt chân đuổi các đệ tử ra khỏi sư môn nàng chẳng còn nhớ mặt một ai. Nhưng khi khôn lớn, nàng thừa hiểu rõ, học trò cha nàng toàn là loại nhân-vật siêu phàm, và rất trung hậu. Bởi thế, lòng nàng lúc nào cũng thương tiếc họ lắm. Tại đây, nhìn thấy lời « di bảm » của Khúc-linh-Phong sư-huynh mà nàng ứa lệ.

Hoàng-dược-Sư xem qua mấy dòng chữ đã thừa biết nguyên do. Ông cảm thấy hồi hận vô cùng.

Vị Linh-Phong họ Khúc, đó đệ của ông quả thật vô tội, bị ông hình phạt quá ác về vụ Hắc-Phong Song sát và đuổi ra khỏi sư môn. Nhưng Khúc-linh-Phong không dám giận ông, mà vẫn dốc lòng muốn về hải đảo lấy ông để được theo hầu như trước. Linh-Phong vốn biết tánh sư-phụ ham đồ châu ngọc và thái cổ, cùng các bản danh họa « Pháp thiếp » nên Linh-Phong đã quyết tâm một mình mạo hiểm vào Hoàng-cung lấy trộm bao vật định đem ra hải đảo dâng thầy chuộc tội. Nào ngờ Linh-Phong vừa xuất thủ được vài chuyễn tẩu bị quần cảm vệ phát giác, và bị chặt nợ xô này. Tòa nhà đã điếm có hầm bí mật, chính là sào-huyệt của Khúc-linh-Phong, và Ngưu-gia-thôn cũng chính là nơi chôn nhau cắt rốn của người đó đệ trung hậu này.

Trước kia, nơi Quy-vân-trang, Hoàng-dược-Sư thầy Lục-thừa-Phong tàn tật đã động lòng thương, hồi hận việc mình đã làm, nay lại thấy cảnh Linh-Phong chết rộ ở đây, ông lại càng hồi hơn nữa.

Chợt nghe Xoa-Cổ cười rả rís sau lưng mình, Hoàng-dược-Sư quay lại quát lớn :

— Có phải cha mày đã truyền lại võ-ngệ cho mày không ?

Xoa-Cổ lắc đầu chạy vào phía sau mặt thất, mắt lăm lét nhìn trộm.

Dược-Sư tay múa chệnh choạng, chân dậm bành bạch.

Hoàng-Dung tinh ý nói với Hoàng-dược-Sư :

— Cha ơi ! Kiểu nó làm kia đúng là Linh-Phong sư huynh luyện công trong mặt thất, nó ở ngoài nhìn trộm, học lên.

Hoàng-dược-Sư đôi buồn làm vui, nói :

— Ủ ! Cũng có lẽ ! Ta biết thằng Linh-Phong đầu là sắt đá cũng không dám đem truyền cho một ai, đầu là con ruột của nó.

Chợt ông ta quay báo Hoàng-Dung :

— Con thử đánh vào hạ bàn của nó, khéo cho nó té ta xem.

Hoàng-Dung chẳng rõ cha nàng dụng ý gì, nhưng cũng phải tuân lệnh tiến đến trước Xoa-cổ báo :

— Xoa-Cổ ! Tôi bất chước chỉ luyện công đây thôi ! Nhưng chỉ cần phải cần thận nghe chưa ?

Vừa nói dứt tiếng, Hoàng-Dung đã vươn tay trái lên đánh dọa một quyền, Xoa-Cổ vừa né đã bị hai chân Hoàng-Dung đá kéo theo ngôn « yên-wang liên-hoàn » lauh không thể tả.

Xoa-Cổ ngờ-ngẩn chẳng hiểu ra sao, thấy Hoàng-Dung đã vào hồng minh-vội lùi lại đằng sau. Bất đó chân phải Hoàng-Dung đã chặn sau đít từ trước, nên Xoa-cổ bị vướng ngã ngửa xuống đất, tay chân chống ngược lên trời. Tuy nhiên, Xoa-Cổ cũng lẹ làng, vội chống hai tay xuống đất, nhảy dựng dậy được, một tay xoa đít, một tay đánh xia vào Hoàng-Dung, quát âm ! :

— E ! Con bé gian lận ! Mấy dám đánh lừa chị mấy u ? Nào, có giỏi thì đánh lại keo nữa xem sao !

Dược-Sư biết Xoa-Cổ quả đúng học lớn, chớ không phải Khúc-Linh-Phong đích truyền. Ông ta càng thương mến Linh-Phong gấp bội, mỉm cười lên tiếng báo Xoa-Cổ :

— Sao mấy dám gọi nó là « em » ? Phải gọi là cô-nương, vì nó là em của cha mày đó, nghe chưa ?

Xoa-Cổ không hiểu tiếng « Cô nương » có nghĩa gì, nhưng cũng vui vẻ tuân theo châu miệng nói :

— Cô-nương ! Ai Cô-nương cũng ta làm lại một keo nữa đi !

Thầy về mặt hầu hoan của Dược-Sư, Hoàng-Dung mới rõ thâm ý của cha nàng là thử xem Xoa-Cổ có phải do Linh-Phong đích truyền võ-thuật chăng, hay là cô nàng đã học lỏm. Với cái té của Xoa-Cổ chứng tỏ Xoa-cổ chỉ học lỏm Linh-Phong luyện hai tay mà thôi, còn tuyệt nhiên hạ bàn không được tập tành gì hết, vì Khúc-linh-Phong què chân đầu có luyện được hạ bàn mà cô ta bất chước.

Dược-Sư có ý muốn đem Xoa-cổ về đảo, thu làm học trò cháu, mục đích gây dựng cho cô gái đần nên người, để đến cho Khúc-linh-Phong phần nào oan khức, bèn hỏi :

— Nay cháu, vì đầu cháu bị loạn óc như vậy ?

Xoa-cổ cười đáp :

— Nào cháu có biết ! Cháu tên là « Đần » mà.

Hoàng-dược-Sư cau mày hỏi :

— Thế mẹ cháu đần ?

Xoa-Cổ nhướng mày nói :

— Về nhà lâu rồi.

Hoàng-dược-Sư cở dở, hỏi, nhưng cuối cùng không sao biết rõ hơn. Xoa-cổ cứ nói lộn xuôi ngược, làm cho Dược-Sư bực mình, làm bảm !

— Con này đản-độn từ lúc mới sinh, hay lúc nó mới lớn lên gặp phải một việc gì quá kinh khủng thành thử mất trí. Nếu không có Khúc-linh-Phong sống lại thì không thể nào rõ được nguyên do.

Được-Sư nghĩ thương đó đê Lịnh-Phong bao nhiêu lại càng chăm chăm nhìn Xoa-Cô bấy nhiêu. Rồi ông cúi xuống nhìn xác chết của Mai-siêu-Phong thấy lòng buồn tủm vô cùng.

Bởi nghĩ một lúc, Được-Sư bảo con :

— Bé Dung ! Cha con ta vào mặt-thất xem các bảo vật của anh con định biểu ta những gì ? Tội nghiệp nó quá !

Vào trong mặt thất, Hoàng-Dung một mặt gạt hết gạch cát do Quách-Tĩnh đánh tung tóe lúc nãy, một mặt bẻ hai sọ đầu bửa trước nàng đúng hăm dọa bọn Nhân-Liệt, lấp vào-bộ xương, đầu vào đó, để cho cha chàng quan sát.

Nhìn thấy hai cốt Khúc-linh-Phong, Được-Sư bằng hoàng chưa xót, bắt giặc hai đồng nước mắt rùng-rợn chảy xuống đôi má nhàn nhèo. Ông ta tức tưởi nói :

— Dung con, học trò của cha toàn loại quái-khệt ghê hớn, mà Khúc sư-ca của con vô-công lại vào bực nhất. Nếu hai chân của nó không bị gãy thì đầu có trăm thặng Đại-phu hộ vệ họ Thạch cũng chẳng làm gì nó được.

Hoàng-Dung cũng buồn, chặm rai thưa :

— Dạ đúng thế ! Nhưng việc đã rồi, còn biết làm sao. Thước ý con muốn đem Xoa-cô về đảo nuôi dạy để đáp lại tâm lòng hiếu kính của Khúc sư-ca con.

Hoàng-được-Sư thở dài, nói :

— Việc đó cha đã định rồi. Để cha đem nó về đảo thần truyền võ nghệ, và sửa cho nó hết bệnh ngu đần nữa.

Hoàng-Dung mừng rỡ thò thè :

— Lúc này thần phụ quả đã có lòng thương các đó đê bị hăm oan ! Lòng thương ấy giá đúng ngàn vàng.

Hoàng-được-Sư mở nắp hòm sắt, lần lượt quan sát, nhận thấy trong hòm vô số châu ngọc cực kỳ quý giá. Khi xem đến mấy tấm « danh họa » ông ta buột miệng than :

— Ôi ! Đáng tiếc cho vua Huy Tồn Đạo quan ! Bức họa « diên họa » thần bút cực kỳ tinh diệu, rõ ra một kẻ tài năng, thế mà không ngờ người đó lại hai tay nâng cả mảnh giang sơn dâng cho giặc Kim.

Được-Sư vừa nói vừa lần tay mở các nắp đong, quan sát kỹ từng bức một. Hồi nhiều, ông ta « hự » lên một tiếng khê lỏn :

— Này con, hãy xem đây !

Hoàng-Dung giật mình, đưa mắt nhìn qua, thấy cha nàng đang mở một bức sơn thủy vẽ một tòa núi cao chót vót, chạm đến mây xanh, dưới chân núi toàn vạc thẳm. Ngang sườn trái núi cao ấy có dãy thông già, ngọn thông đều bị tuyết phủ. Nhưng có điều lạ là rừng thông này cây nào cũng gù, khom khom về hướng Nam như bị một luồng gió bắc quá mạnh.

Riêng đỉnh núi về phía chính tây có một cây tùng cao chọc trời, thẳng tắp và xanh tốt vô cùng. Dưới gốc có vẽ một vị vô quan đang múa kiếm đón gió. Vị này mặt mũi không được rõ lắm, nhưng xem áo bào phơ phất, có vẻ tiêu phong đạo cốt, khiến người xem tranh phải sùng kính.

Bức vẽ chỉ dùng một màu mực, không mặt vị quan vô thì lại đồng mực đỏ điểm tó, làm nổi bật về gai hùng phi phạm của người khi lâm độ.

Bức vẽ không có thư khoảng, chỉ có bài thơ tứ tuyệt :

— Cát bụi chính y nặng mãi đầu,

Nhân lai đạo cốt « thủy vi lâu »

Non xanh nước biếc nhìn chưa thõa

Trông trọn đản thùng giục vô cầu.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh trước đây đã đến chơi Phụ-lai-Phong ở trong Thủy vi đình, kẻ cậu Tây-hồ có xem được bài thơ này của cụ Nguyễn-soái Hàn-thê Trung tự tay viết lấy đề tưởng niệm Vũ-mục-Vương kháng Kim đại Nguyễn-soái Nhạc-Phi, nên Hoàng-Dung nhớ được kỹ càng, và thuộc cả nét chữ viết. Nay lại thấy bài thơ giống hệt cả lời lẫn chữ, nàng kêu lớn :

— Cha ơi ! Bài thơ này của Vũ-mục-Vương kháng Kim đại Nguyễn-soái Nhạc-Phi làm ra, mà chữ thì lại của ngài Hàn-thê-Trung viết đây.

Hoàng-được-Sư vội đáp :

— Con nói rất đúng, quả nhiên bài thơ này của Nhạc Vũ-mục, được Hàn-thê-Trung đề trên Thúy-vi-sơn thuộc về Châu-Trì. Thế mà xét kỹ về tòa núi vẽ ở đây hình thế cực kỳ ác-khêm, hiển nhiên không phải là núi Thúy-vi đầu. Cha đã xem kỹ bức họa « phong cốt » tuy đẹp, nhưng không phải là tay danh họa, hay một người chuyên nghiệp thủ bút mới lạ chớ.

Hoàng-Dung hôm trước cũng đi với Quách-Tĩnh đến Thủy-vi đình, thấy Quách-Tĩnh ca ngợi bài thơ này, và lấy tay phất bụi trên những nét chữ, nàng đoán biết Quách-Tĩnh thích bài thơ ấy lắm, nên thưa với cha :

— Cha ơi ! Bức họa này đẹp, cha cho con vẽ của cha đi ! Rẻ của cha cũng có lòng trung nghĩa lắm !

Hoàng-dung-Sư mỉm cười, mắng yêu con gái :

— Con gái là con người ngoài, si chò của quý ?

Dứt lời, ông cúi xuống nhặt một chuỗi 'trần châu' ở giữa hòm sắt trao cho Hoàng-Dung :

— Con chỉ được đeo thứ này ! Cha thường cho con đây ! Thứ này còn quý hơn loại ngọc của thằng già Tây-Độc đem đến đảo cầu hôn con đó.

Hoàng-Dung hiểu lòng cha mình lúc này oán hận Tây-Độc vô cùng, nên nàng gạt đầu văng đá, khốt trắng ngọc vào cổ cười hà hề nhưng nàng còn tiếc rẽ bức họa kia không được vào tay Quách-Tĩnh.

Tuy không xin được bức họa sơn thủy lạ lùng kia cho Quách-Tĩnh, song nhìn vào dây nàng cũng ghi nhận được mấy nét chính, và sau đây vô tình nàng đã giúp cho Quách-Tĩnh khám phá ra được 'Vũ mục di-thư' khiến cho Quách-Tĩnh một thời oanh liệt giữ chức Nguyên-nhung cho Thành-Cát Tư-Hân, vị chúa tể xứ Mông-cô.

Hoàng-Dung thích thú, vì thấy chuỗi trân châu của nàng vừa trao phát ra ánh sáng rực rỡ, làm tăng thêm vẻ mặt đẹp của nàng.

Chợt Hoàng-Dung xịu mặt, vì nhận ra tiếng rít của đôi bạch điểu lướt trên nóc diêm, báo hiệu việc chẳng lành.

Hoàng-Dung xưa nay rất quý mèo đôi chim, nhưng từ khi nó trở về với Hoa-Tranh công-chúa, nàng không vui. Nàng bước ra cửa diêm, toan gọi nó đến, thì đã thấy đôi chim đang đậu hai bên vai Quách-Tĩnh, một con lạy mỏ mổ vào áo Quách-Tĩnh giạt giạt như muốn lồi đi, một con gục đầu xuống rít lên từng hồi, tựa hồ như giục giã, mà Quách-Tĩnh vẫn cố bình-tĩnh, đưa tay vuốt đầu đôi chim, không có vẻ gì quan-tâm cả.

Xọa-cô thấy đôi chim lầy lầm thích thú, chạy vòng quanh võ tay reo vang.

Chợt thấy Hoàng-Dung đến, Quách-Tĩnh ngẩng đầu, nói :

— Bé Dung ! Hình như bọn họ mắc nạn. Chúng ta phải đi cứu họ.

Hoàng-Dung hóm hỉnh hỏi lại :

— Bọn họ là ai thế, hồi anh ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Họ là Đà-Lôi và Hoa-Tranh, nghĩa huynh và nghĩa muội của anh.

Hoàng-Dung thấy Quách-Tĩnh gọi Hoa-Tranh bằng nghĩa muội, gờ ý hải lòng, nhưng cũng bịt môi, hờn dỗi :

— Chịu thôi ! Em chẳng dám đi đâu.

Quách-Tĩnh khinh ngạc, không hiểu ý Hoàng-Dung, nên nhìn nàng nói :

— Việc cứu người là trọng, sao em lại nói thế ?

Vừa nói, Quách-Tĩnh vừa nhảy phốc lên lưng con tiểu-hồng-mã, chừa trước bụng một chỗ trống, có ý ngầm báo Hoàng-Dung cũng đi chung một ngựa.

Hoàng-Dung bước lùi lại một bước, lườm Quách-Tĩnh và nói :

— Lúc này mà anh vẫn còn cần đến tôi ư ? Thôi, tôi không dám đi chung với anh nữa đâu.

Quách-Tĩnh hực lòng, mặt mũi nhăn nhéo, giết cương ngựa cho đến gần Hoàng-Dung, rồi chòng tay nhắc bổng nàng lên đặt vào yên ngựa, và nói :

— Anh không thể xa rời được em !

Hoàng-Dung cười khảnh khách, để mặc cho Quách-Tĩnh nâng vào lòng. Nàng hướng vào cửa diêm, nói lớn :

— Thưa cha, chúng con đi cứu đời đây ! Cha và sáu vị sư-phụ tiếp tục đến ngay kéo lờ chúng con đang vào tay đại-địch thì khốn.

Quách-Tĩnh cho ngựa đến trước cửa, khoanh tay với Hoàng-dung-Niê và sáu vị sư-phụ rồi giục cương cho ngựa cắt vó.

Bây giờ hai con Bạch-điểu thấy Quách-Tĩnh chịu đi cứu chủ, chúng mới nhảy lên đợt cây, một con bay dẫn đường, một con tung lên mây, đến trước bảo tin.

Con tiểu-hồng-mã lâu nay xa Quách-Tĩnh, nay được Quách-Tĩnh đứng đến, lầy lầm sung sướng, sai bốn vó như bay, bụi cát bay ngất trời. Nếu cấp thân điều không có được, nước trường kỳ lạnh lẽ thì ngựa sẽ bỏ rơi mất.

Trên trời, đôi chim điểu, dưới đất con tiểu-hồng-mã ra sớ tranh tài. Không đầy nửa giờ, chim-điểu đã vỗ cánh phành phạch, báo hiệu chỗ nó sắp đậu xuống.

Thấy chim điểu ngoác cánh, rẽ vào một khu rừng rậm, Quách-Tĩnh cũng rẽ cương cho ngựa kịp thời tiến đến.

Vừa vào bia rừng, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung đã nghe tiếng nói oang oang của Tây-Độc :

— Này, Cửu-lão Thiên-Nhận ! Để đã được nghe danh 'thuyết chưởng' anh hùng, vũ-công trùm trời đất. Vậy nay hai ta may mắn được tương ngộ nơi đây, chúng ta tử mỗi người một chút công phu để kết liễu tánh mạng chúng nó một cách bi khốc để làm vui. Và để xin mạng phép ra tay trước.

Tiếng nói của Tây-Độc vừa dứt thì có một tiếng la kinh không, ở trên một đợt cây cao nhất. Rồi tự nhiên cây đó quật đổ xuống.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung đều kinh hãi, vì nhận ra tiếng la đó là tiếng của một nạn nhân, và cây đó là vì bị chướng-phong «hầm mộ» đánh ngã.

Với giọng la đó, Quách-Tĩnh đoán biết nếu không Đà-Lôi thì cũng Triệt-Biệt, viên hồ tướng Mông-cổ.

Thật là Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung vội hăm ngựa lại nhảy xuống, cướp một lối tắt, chạy vào rừng, chỗ cây vừa đổ.

Hoàng-Dung xuống ngựa, dắt ngựa cho quay đầu về lối cũ, vỗ vào lưng nó một cái, nói :

— Tiểu hồng mã ! Mi trở lại đã điếm, chỗ ban này báo với cha ta và sáu vị sư-phụ, mau lên !

Còn ngựa hình như hiểu ý chủ, cất vó chạy trở lại như bay. Thật là con thần mã quý báu trên đời.

Hoàng-Dung nhìn theo bóng ngựa phi nhanh như một làn khói. Tuy nhiên nàng cũng còn lo lắng lắm lắm :

— Nếu cha ta đến chậm thì hai đứa ta phải một phen khổ nhọc với hai con quý giá này. Lão Cửu-thiên-Nhận thì chừng ai sợ, song Tây-Độc thì thật đáng ghê !

Hoàng-Dung rảo bước theo Quách-Tĩnh. Vừa đến nơi đã thấy cả bọn Đà-Lôi, Hoa-Tranh công-chúa, Triệt-Biệt và Bát-nhi-Kiếp đều bị trời lồng thồng trên một cỏ-thụ. Dưới gốc hai con quý Tây-Độc và Thiên-Nhận đang ưỡng bụng hau hau bôn mắt nhìn về chỗ bốn người bị trời.

Còn gốc cây khác gần đây có trời một người to lớn, trang phục khôi giáp chỉnh tề, rõ ràng là viên tướng Nam-Tông chỉ huy đoàn hộ vệ quân, đưa Đà-Lôi về nước.

Viên tướng này vừa bị Tây-Độc dùng «hầm mộ công» đánh chết rồi, còn bọn tùy tùng không còn thấy đâu cả. Chắc chúng đã bị Tây-Độc đánh đuổi tán loạn rồi chăng ?

Cửu-thiên-Nhận nét mặt có vẻ lo ngại. Chắc rằng ông ta sợ Tây-Độc thấy được nhược điểm của mình chăng ? Và cũng vì lẽ đó mà bọn Đà-Lôi chưa bị họ thủ.

Thiên-Nhận đang tìm cách khỏe để lừa bịp, che mắt Âu-dương-Phong thì bỗng đằng sau có tiếng lá cây sột sạt. Ông ta quay mặt lại nhìn thấy Quách-Tĩnh hùng hổ sấn đầu.

Thật là một bất ngờ giải thoát cho Thiên-Nhận đang lóng túng trước Tây-Độc, mà cũng là một bất ngờ làm cho Thiên-Nhận sợ hãi.

Tuy nhiên, Thiên-Nhận là một tay điêu ngoa, xảo quyệt. Chỉ chớp lát, ông ta đã có dự tính ngay :

— Được rồi ! Ta sẽ mượn tay Tây-Độc hạ sát thằng oắt con này cho rồi đời.

Còn Âu-dương-Phong thấy Quách-Tĩnh xông đến, cũng lấy làm lạ, tự bảo :

— Sao công lực «hầm mộ» ta phát xuất mạnh như thế mà nó không bị đẩy lui, lại có thể tiến vào đây được nhỉ ?

Hoa-Tranh đang bị trời dốc ngược trên cành, thấy Quách-Tĩnh đến mừng thầm, reo lên :

— Anh Tĩnh ! Hãy mau cứu em !

Hoàng-Dung trông thấy nét mặt hăm hăm của Âu-dương-Phong biết ngay nhà «Độc» đang cầm hận Quách-Tĩnh. Nếu đấu chiến ngay thế nào Quách-Tĩnh cũng bị Tây-Độc làm khốn. Nàng có dự tính, tìm cách kéo dài cuộc tranh chấp để chờ cha nàng đến sẽ ra tay thì mới tiện.

Đã thấy Quách-Tĩnh quát lớn :

— Lũ giặc già ! Bay tự hợp nơi đây để chực giết người lương thiện ư ?

— Âu-dương-Phong muốn cho Cửu-thiên-Nhận ra tay trước, để xem Quách-Tĩnh bản lĩnh đến bực nào. Vì vậy, ông ta chỉ mỉm cười chấp hai tay ra sau, liếc nhìn Cửu-thiên-Nhận lại nhìn Quách-Tĩnh.

Cửu-thiên-Nhận đã có dự ý muốn xua chó vào bụi rậm, nên trợn nhìn Quách-Tĩnh hét :

— Thằng nhỏ mắt dạy ! Mày thấy mặt Âu-dương lão-gia, là kẻ võ nghệ tràm đời, đặng nhất võ lâm, tại sao không quý xuống lạy ra mắt mà lại lớn tiếng hỗn láo. Mày không sợ Âu-dương lão-gia bốc giận lên thì mày mất mạng sao ?

Hôm trước đây, Quách-Tĩnh đang luyện công trong một thất đã có nghe tiếng Cửu-thiên-Nhận khua môi, múa mép với bảy vị đạo sĩ Toàn-chân, nay lại cũng thấy Thiên-Nhận hứa với Âu-dương-Phong thì nhau hại người, nên Quách-Tĩnh không dám được, nhẩy sấn tới trước mặt Cửu-thiên-Nhận vung quyền đâm mạnh một cái.

Tây-Độc giật mình kinh hãi, không phải ông ta sợ Quách-Tĩnh đánh Thiên-Nhận, mà ông ta ngạc nhiên, vì thấy thằng oắt con Quách-Tĩnh lại dám đánh Thiên-Nhận là kẻ tiền bối danh-trùm

hoàn vũ, xưa nay khách thượng thặng vô công đều phải kính nể !

Tây-Độc lo thay cho Quách-Tĩnh, nhưng ông ta có biết đâu rằng mình là thặng « kích độc » mà Quách-Tĩnh còn « dâm so tay ». Ngay như Hoàng-Được-Sư, chúa đảo Đào-hoa, mà lúc ở Quy-vân trang Quách-Tĩnh còn dâm xằng tay áo thứ. lữa, thì lão Cửu-thiên-Nhận râu cáo kia, Quách-Tĩnh lại sợ gì.

Nhất dâm của Quách-Tĩnh xuất trong tư thế « Giáng long ». Tuy nhiên, nay vũ công Quách-Tĩnh đã tiến bộ vượt mức, dĩ nhiên cái đánh cũng phải tiến theo đà ấy.

Quách-Tĩnh vốn biết Cửu-thiên-Nhận là kẻ bip đời, lão khoét, thực lực không có gì, nên Quách-Tĩnh không dùng hết công lực, chỉ dùng sáu phần mười thôi. Tuy vậy, cây cối xung quanh cũng chuyển rần rắc gió lộng ào ào.

Thiên-Nhận sợ hãi, vì trước kia đã nếm qua cái dâm của Quách-Tĩnh ở Quy-vân-trang rồi, nay thấy Quách-Tĩnh vung tay, đã vội trọt lùi lại ba bước, né sang một bên để tránh. Ấc thay, chưởng lực của thế « Giáng long » quá mạnh, tung vào người Thiên-Nhận làm ông ta ngất ngưỡng muốn té về đằng trước.

Quách-Tĩnh gầm lên một tiếng lật trái bàn tay toan tát vào mồm Thiên-Nhận cho gãy răng đứt lưỡi, để lão chưa bỏ cái thói xul nguyên độc bị, công lưng uốn gối tôn thờ giặc Kim.

Nhưng tay chưa kịp vào mặt Thiên-Nhận thì đã nghe Hoàng-Dung gọi lớn :

— Hãy khoan ! Quách-ca !

Quách-Tĩnh tưởng có việc gì biến cố vội lật tay lại thành nắm cầu móc, túm chặt lấy gáy Thiên-Nhận giơ lên cao, rồi từ từ hỏi Hoàng-Dung :

— Em Dung ! Có việc gì thế ?

Hoàng-Dung đứng ngoài lược trận, đã có sẵn mưu trước trong lòng. Nàng thấy Quách-Tĩnh chực hạ Thiên-Nhận, sợ rằng nếu Thiên-Nhận bị thua tất Tây-Độc xông vào vọng chiến. Mặc dù võ công Quách-Tĩnh lúc này đã tiến bộ gấp mười, song chưa thể nào chống nổi với thế « hàm mỗ » của Tây-Độc được. Nếu Quách-Tĩnh thất bại, không chỉ còn một mình Quách-Tĩnh bị nguy mà cả

hồn người bạn Mông-cổ cũng phải toi mạng. Việc lợi nhất là phải chờ cha nàng đến. Hễ có mặt cha nàng thì muốn việc đều yên.

Nhưng lúc này Quách-Tĩnh đang hăng, lại đã nắm được gáy Cửu-thiên-Nhận thì đời nào chịu nghe lời Hoàng-Dung mà buông ra.

Hoàng-Dung đã đoán biết, nên tìm lời gạt Quách-Tĩnh :

— Anh phải buông ngay ông ta ra. Tôi biết ông già lắm ! Nếu anh chạm phải da mặt ông ấy thì sức mạnh tiềm tàng trong người ông ấy phản kích ngay.

Đầu anh không bị nguy cũng bị nội thương quan trọng. Đa ông ta ghê gớm lắm mà ! Em biết từ trước...

Quách-Tĩnh không bảo gì nghĩ rằng Hoàng-Dung đã gạt mình, song chàng cũng cho là vô lý, nên hỏi lại :

— Đa gì lại phản kích được ? Nếu đã vậy sao anh nắm gáy ông ta, lại không thấy phản kích ?

Hoàng-Dung kịp nghĩ ra, nói :

— Trời ơi ! Em nói là da mặt của lão kia ! Nhất là vùng da nơi chỗ có mọc chòm râu cáo đó. Này này ! Quách-ca ! Ông ta lại còn có tài thổi một hơi làm cho da trâu cũng phải tuột ra hàng mành thật đỏ loét. Quách-ca chớ nên đụng chạm đến lão.

Hoàng-Dung vừa nói, vừa múa tay le lưỡi, cốt để cao tài năng Thiên-Nhận để cho Âu-dương-Phong sợ, đồng thời cũng cho Quách-Tĩnh hạ sát Thiên-Nhận ngay. Vì nếu Thiên-Nhận bị hạ sát Quách-Tĩnh không khỏi nguy với Tây-Độc.

Quách-Tĩnh không tin, song thườ nay không bao giờ trái ý với Hoàng-Dung. Và lại, thấy điệu bộ Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh tin rằng nàng có mưu mẹo gì đây nên vội buông tay thả Thiên-Nhận ra.

Thiên-Nhận vừa được Quách-Tĩnh buông tay đã vội lên mặt, khước lác :

— Cô nương tuy nhỏ nhưng thông minh quá ! Chỉ có một mình cô nương bản lĩnh lợi hại của lão ! Hơn nữa, bọn cô vốn không oán thì lão đâu nỡ đang tay hạ thủ cho đành.

Đoạn Thiên-Nhận trở vào mặt Quách-Tĩnh, nói :

— Trời cao rộng, đất hiếu sinh, chẳng lẽ lão đây nữ cạy già bắt nạt trẻ con. Vậy lão nê có nương đây tha mạng cho mi đấy, nghe chưa ?

Hoàng-Dung chờ mãi mà không thấy cha nàng đến, nên phải làm kẻ hoãn binh, cười cười nói nói.

— Tốt lắm, tốt lắm, tôi thay mặt Quốc-ca cảm ơn Lão tướng. Xưa nay tôi vẫn hâm mộ võ nghệ bản lãnh của Lão tướng, hôm nay xin lĩnh giáo vài ngón quyền tuyệt diệu xem sao. Nhưng cụ cũng phải nương tay đừng đánh mạnh đấy nhé.

Nói xong nàng đứng tần, vung tay lên, quát bảo Cửu-Thiên-Nhận :

— Hãy để phòng đấy nhé, tôi ra tay đấy, liệu mà giữ cái mạng già !

Thiên-Nhận thấy Hoàng-Dung khích mình muốn dùng lời móc Tây-Độc :

— Ta không thêm chấp cô đâu, nhưng đứng trước mặt Âu-Dương tiên bối không nên thiếu lễ độ như vậy. Nếu Âu-Dương tiên sinh nổi nóng thì chẳng còn hồn, cô chưa nghe danh hiệu của ngài ! Tây-Độc hay sao ?

Hoàng-Dung bất thành lnh vung tay như chong chóng, lẹ làng tạt ngay vào mặt Cửu-Thiên-Nhận nghe « chát » một tiếng thật to, miệng nói :

— Lão già điêu ngoa, đứng lên mép hãy ném miếng đòn cho đắm mặt !

Bỗng từ không trung một tiếng quát lạnh lạnh vang xuống rừng cây :

— Hay lắm, hãy cho hắn một tát nữa.

Tiếng quát ấy Hoàng-Dung nhận đúng của cha nàng.